



RIS.ER 25
ESG & SUSTAINABILITY

Tài liệu Think Green
04.2025 www.riser.vn

EPR & TƯƠNG LAI NGÀNH TÁI CHẾ

GẦN 10 TỈ USD

KIM LOẠI QUÝ BỊ BỎ PHÍ TRONG RÁC THẢI ĐIỆN TỬ MỖI NĂM.

** theo thống kê và báo cáo năm 2023 của Viện Nghiên cứu và Đào tạo Liên Hiệp Quốc.*

BÁO ĐỘNG: Việt Nam sẽ là kho chứa
250.000 tấn rác thải điện tử vào năm 2025

ĐƠN VỊ NÀO CHỊU TRÁCH NHIỆM TÁI CHẾ RÁC ĐIỆN TỬ?

Trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR) quy định từ **sau ngày 01/01/2025, nhà sản xuất, nhập khẩu sản phẩm điện, điện tử phải có trách nhiệm tái chế** và thực hiện trách nhiệm từ năm 2026. Quy định này nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực của **rác thải điện tử** đối với môi trường và thúc đẩy nền **kinh tế tuần hoàn**. Theo VnExpress, trong hội thảo "Tập huấn triển khai thực hiện quy định trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất, nhập khẩu - EPR" do Cục Môi trường (Bộ Nông nghiệp và Môi trường) phối hợp với báo Nông nghiệp và Môi trường tổ chức ngày 25/03, có người đặt câu hỏi "pin, điện thoại cũ bỏ đi ai sẽ phải tái chế?". Đại diện Văn phòng EPR cho biết theo quy định pháp luật, nhà sản xuất, nhập khẩu thực hiện trách nhiệm tái chế sản phẩm, bao bì do mình sản xuất, nhập khẩu theo lộ trình.

Do đó **đơn vị sản xuất điện thoại sẽ chịu trách nhiệm tái chế** sản phẩm mà mình sản xuất và đơn vị được thuê tái chế điện thoại sẽ tuân theo các giải pháp tái chế bắt buộc, xác định khối lượng điện thoại để tổ chức tái chế. Và các sản phẩm pin sẽ được tái chế do công ty phụ trách sản xuất. Tuy nhiên, để việc triển khai quy định tái chế với sản phẩm điện, điện tử đạt hiệu quả theo các chuyên gia, **Việt Nam cần đầu tư vào công nghệ tái chế hiện đại để tận dụng tối đa các vật liệu quý** trong rác thải điện tử, đồng thời giảm thiểu tác động môi trường.

Báo Đại Đoàn Kết dẫn lời bà Lê Thị Ngọc Dung - Hiệp hội Tái chế Chất thải Việt Nam nhận định, hiện nay, **tỷ lệ xử lý chất thải điện tử** còn đang **ở mức độ thấp** (dưới 10% tổng lượng chất thải điện tử phát sinh). **Cả nước có khoảng 68 công ty** được cấp phép xử lý chất thải, lĩnh vực điện tử quy mô nhỏ với công suất từ 0,25 - 30 tấn/ngày. Các công ty được cấp phép phần lớn tập trung tháo dỡ, phá dỡ thủ công, chỉ có một số nhỏ công ty có đủ dây chuyền xử lý được cấp phép xử lý bằng mạch điện tử.

Bên cạnh đó, Việt Nam mới chỉ tái chế được một phần các vật liệu thông thường như sắt, đồng, chì, thiếc, nhựa bằng các công nghệ cũ, thiết bị lạc hậu và **chưa thể tái chế được các kim loại quý**, vốn có hàm lượng cao trong chất thải điện tử.

Chính vì vậy, bà Dung đề xuất **Việt Nam cần có nhà máy tái chế chất thải điện tử công nghệ hiện đại, quy mô lớn, có thể thu hồi kim loại quý** để giải quyết được lượng rác thải phát sinh trong nước và dần dần nâng cấp các mô hình tái chế tự phát thành mô hình thu gom, phân loại có kiểm soát.

Rác thải điện tử (e-waste) là thuật ngữ dùng để chỉ các thiết bị điện tử đã qua sử dụng hoặc đã hư hỏng, bao gồm các thiết bị điện tử tiêu dùng (như điện thoại, máy tính bảng, laptop, tivi, đồng hồ thông minh), thiết bị gia dụng (như máy giặt, tủ lạnh), và cả các thiết bị công nghiệp có chứa bảng mạch điện tử, vi mạch hoặc pin. Theo định nghĩa của Liên Hợp Quốc, rác thải điện tử là các thiết bị có phích cắm hoặc chạy bằng pin đã bị loại bỏ khỏi vòng đời sử dụng.



SMARTPHONE CŨ – TÀI NGUYÊN BỊ BỎ QUÊN TRONG HÀNH TRÌNH KINH TẾ TUẦN HOÀN

Áp lực môi trường từ vòng đời thiết bị ngắn

Tại các thị trường năng động như Việt Nam, xu hướng chạy theo công nghệ chưa bao giờ có dấu hiệu hạ nhiệt. Với tốc độ ra mắt “nhẹ như chớp” của các ông lớn công nghệ trong đường đua smartphone, vòng đời sử dụng thiết bị của người tiêu dùng cũng ngày càng rút ngắn. Theo báo cáo của SellCell, trung bình mỗi người chỉ dùng một chiếc điện thoại trong khoảng 3-4 năm. Điều này vô tình góp phần gia tăng áp lực lên vấn đề rác thải điện tử - một thách thức môi trường đang ngày càng đáng báo động.

Vào năm 2022, chưa đến một phần tư lượng rác thải điện tử toàn cầu được tái chế chính thức. Thực tế cho thấy, quá trình sản xuất một chiếc điện thoại thông minh chiếm khoảng 85% lượng khí thải carbon mà thiết bị này tạo ra trong suốt vòng đời của nó, khiến điện thoại thông minh trở thành một trong những thiết bị gây hại nhất cho môi trường. Ở giai đoạn sản xuất, mỗi chiếc điện thoại sử dụng đến 70 nguyên tố hóa học – tương đương khoảng 80% bằng tuần hoàn các nguyên tố, trong đó bao gồm các kim loại quý như vàng, bạc.

Theo các chuyên gia, một chiếc iPhone có chứa khoảng 0,034 g vàng, 0,34 g bạc, 0,015 g palladium, gần 1/1000 g bạch kim (platinum) và một vài kim loại thông dụng khác như nhôm (25 g) và đồng (15 g). Đó là chưa kể đến nhựa, kính và một số phần tử đất hiếm như yttrium, lanthanum, terbium, neodymium, gadolinium và praseodymium. Vì thế, cứ mỗi 1 triệu cái smartphone nếu đem tái chế sẽ thu được 16 tấn đồng, 350 kg bạc, 34 kg vàng và 15 kg palladium.

Tái chế smartphone: Lối đi cho kinh tế tuần hoàn

Báo cáo của Expert Market Research cho thấy, thị trường rác thải điện tử tại Việt Nam dự kiến sẽ tăng trưởng với tốc độ CAGR 3,20% trong giai đoạn 2025–2034, đạt giá trị khoảng 2,4 tỷ USD vào năm 2032, thể hiện dư địa phát triển còn rất lớn. Điều đó đồng nghĩa rằng, lĩnh vực thu gom và tái chế thiết bị điện tử có thể trở thành một ngành tiềm năng nếu được triển khai một cách chặt chẽ và bài bản. Một sáng kiến nổi bật trong quy trình xử lý rác thải điện tử là mô hình thu cũ đổi mới (trade-in) điện thoại thông minh. Với hình thức này, người dùng sẽ mang thiết bị đã qua sử dụng đến cửa hàng để đổi lấy sản phẩm mới hơn và bù thêm số tiền chênh lệch tương ứng.

Mô hình này được áp dụng rộng rãi ở nhiều quốc gia phương Tây. Tờ Business Insider cho biết, những chiếc điện thoại cũ sẽ được các công ty nhập lại và chia thành bốn loại: Tuyệt vời, Tốt, Khá và Kém. Máy được dán nhãn “Tuyệt vời” và “Tốt” sẽ được bán lại trên một số nền tảng như Amazon, Ebay hoặc chính cửa hàng của hãng; máy “Khá” được chuyển đến những thị trường có yêu cầu thấp hơn, như châu Á hoặc châu Phi; còn máy “Kém” sẽ được nghiền nát và tái chế.

Tại Việt Nam, các nhà bán lẻ thiết bị điện tử, đặc biệt là đại lý ủy quyền của các thương hiệu lớn như Apple, Samsung đã và đang triển khai mô hình này. Cụ thể, thiết bị thu hồi theo chương trình của hãng sẽ được gửi trả về nhà sản xuất, trong khi các sản phẩm thuộc chương trình do cửa hàng thực hiện sẽ được xử lý tùy theo tình trạng máy. Trong số đó, Samsung và Apple hiện là hai thương hiệu chiếm ưu thế lớn nhất trên thị trường máy cũ tân trang (refurbished). Theo thống kê, sản phẩm của hai hãng này chiếm tới 75% doanh số và gần 80% lợi nhuận toàn cầu trong phân khúc thiết bị đã qua sử dụng.

Điện thoại cũ sau khi thu mua sẽ được tân trang và tái lưu thông thiết bị để kéo dài vòng đời sản phẩm, giúp giảm đáng kể lượng rác thải phát sinh, đồng thời mang lại lựa chọn hợp lý hơn cho người tiêu dùng có ngân sách hạn chế.

Trên thực tế, thị trường thiết bị tân trang đang ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng trên toàn cầu. Theo báo cáo của Counterpoint Research, trong năm 2024, giá bán trung bình của điện thoại tân trang tại các thị trường mới nổi như Trung Quốc, Đông Nam Á và châu Phi được dự báo lần đầu tiên vượt mức giá trung bình toàn cầu của điện thoại mới. Có thể thấy, người tiêu dùng ngày càng có xu hướng tin tưởng và sẵn sàng chi trả nhiều hơn cho các thiết bị tân trang, bởi họ xem đây là một lựa chọn tiết kiệm và thân thiện với môi trường, thay vì mua mới sản phẩm giá rẻ, chất lượng kém.

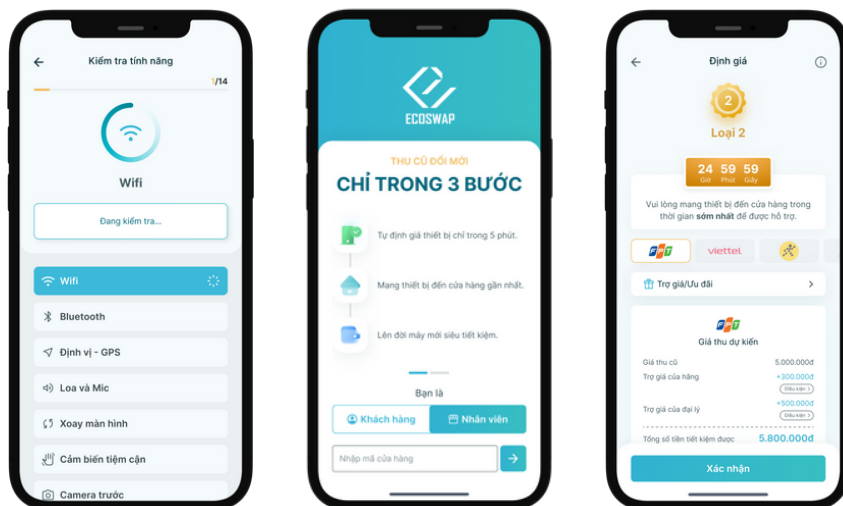
Tuy nhiên, không phải khách hàng nào cũng có thời gian đến cửa hàng bán lẻ để chủ động tham gia chương trình thu cũ đổi mới. Từ thực tế đó, các nền tảng công nghệ đã ra đời nhằm kết nối trực tiếp giữa người dùng và đơn vị thu mua.





Với vai trò là doanh nghiệp chủ động ứng dụng công nghệ vào mô hình thu mua thiết bị cũ, Công ty Orthian đang từng bước hỗ trợ các đối tác xây dựng chu trình thu hồi hiệu quả và bền vững như: phát triển ứng dụng kiểm tra tình trạng máy trên chính thiết bị di động; sử dụng công nghệ học máy (machine learning) để đưa ra mức giá phù hợp dựa trên tình trạng thiết bị, cập nhật giá theo biến động thị trường; quản lý vận chuyển bằng hệ thống thông qua API để đồng bộ dữ liệu đơn hàng, tối ưu hóa tuyến đường giao - nhận và giảm thiểu thất thoát hàng hóa.

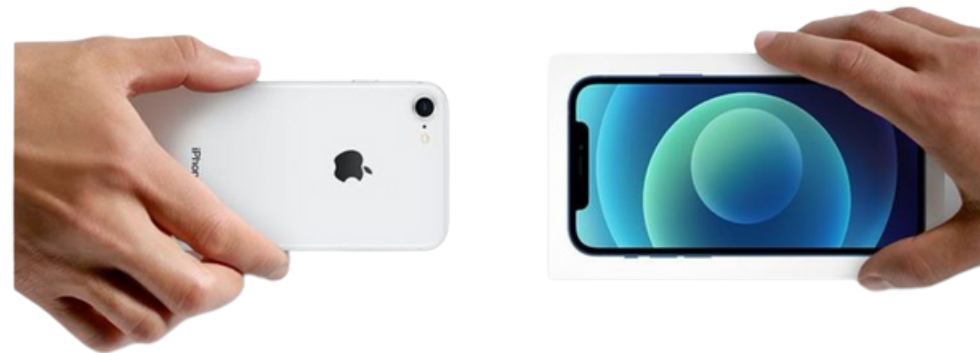
Đại diện Orthian cho biết: “Khách hàng có thể tự kiểm tra tình trạng thiết bị trên ứng dụng. Hệ thống sau đó sẽ tự động đánh giá các bộ phận phần cứng như màn hình, loa, camera, cảm ứng và hiển thị kết quả cũng như mức giá thu mua gợi ý ngay trên giao diện. Người dùng có thể chọn cửa hàng gần nhất để giao dịch hoặc đặt lịch thu gom tại nhà.”



Giao diện ứng dụng Ecoswap giúp người dùng dễ dàng tái chế các thiết bị điện tử. - Ảnh: Orthian

Vấn cần chiến lược dài hạn

Dù vậy, mô hình thu mua thiết bị cũ chỉ giải quyết được một phần nhỏ của bài toán rác thải smartphone. Đây vẫn chỉ là những bước khởi đầu mang tính tạm thời, chưa thể tạo ra tác động đủ lớn để định hình một chiến lược tổng thể, dài hạn. Để chuyển đổi từ những giải pháp rời rạc sang một mô hình xử lý bền vững, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa Chính phủ, các doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng và nền tảng hạ tầng chuyển đổi số.



Thu cũ đổi mới điện thoại Samsung giúp bạn tiết kiệm chi phí.
Ảnh: Samsung Business Insights

Hiện nay, tại Việt Nam, số lượng các cơ sở có khả năng xử lý và tháo dỡ smartphone cũ một cách an toàn và hiệu quả vẫn còn rất hạn chế. Thêm vào đó, trình độ công nghệ trong nước vẫn chưa đủ để chiết xuất và thu hồi các kim loại quý từ những chiếc smartphone hỏng.

Trước thực trạng đó, Việt Nam cần một cú hích mạnh mẽ trong việc chuyển giao công nghệ tái chế tiên tiến từ các quốc gia phát triển, đồng thời thu hút đầu tư vào việc xây dựng các nhà máy xử lý chuyên biệt cho rác thải điện tử.

Việc hình thành các quy trình tái chế hiện đại, khép kín không chỉ giúp xử lý hiệu quả lượng smartphone cũ đang ngày càng tăng mà còn mở ra cơ hội phục hồi tài nguyên, tạo thêm việc làm trong ngành kinh tế xanh và góp phần vào chiến lược phát triển bền vững của quốc gia.

Hải My

‘CƠ SỐ’ AI LÀM GIA TĂNG RÁC THẢI ĐIỆN TỬ

AI (trí tuệ nhân tạo) yêu cầu nhiều năng lực tính toán và lưu trữ, dẫn đến việc tăng tốc độ thay thế máy chủ trong các trung tâm dữ liệu. Sự phụ thuộc ngày càng lớn vào công nghệ tại nhà và nơi làm việc đã làm nổi bật vấn đề rác thải điện tử (e-waste). Đây là các thiết bị điện tử bị thải bỏ như laptop, điện thoại thông minh, tivi, máy chủ máy tính, máy giặt, thiết bị y tế, máy chơi game và nhiều thiết bị khác.

Theo một nghiên cứu mới được công bố trên tạp chí Nature, lượng rác thải điện tử được tạo ra trong thập kỷ này có thể lên tới 5 triệu tấn, tương đương gấp 1.000 lần so với lượng rác thải điện tử của năm 2023.

CÁC TRUNG TÂM DỮ LIỆU VÀ MẠNG LƯỚI TRUYỀN DẪN CHIẾM HƠN

1%

MỨC TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG TOÀN CẦU

&

0.6%

LƯỢNG KHÍ THẢI CARBON



TÁC ĐỘNG ĐẾN SỨC KHỎE VÀ MÔI TRƯỜNG

Rác thải điện tử chứa các chất độc hại như thủy ngân, gây nguy hiểm nghiêm trọng cho sức khỏe con người và môi trường. Đây là loại rác thải rắn tăng nhanh nhất trên toàn cầu. Theo Diễn đàn Thiết bị Điện và Điện tử Phế thải (WEEE), mỗi năm hơn 5 tỷ điện thoại di động bị vứt bỏ.

Năm 2022, rác thải điện tử đạt mức kỷ lục 62 triệu tấn – tăng 82% so với năm 2010 – chiếm 70% tổng lượng rác thải toàn cầu. Tuy nhiên, chưa đến 20% lượng rác thải này được tái chế chính thức. Các trung tâm dữ liệu và mạng lưới truyền dẫn chiếm hơn 1% mức tiêu thụ năng lượng toàn cầu và 0,6% lượng khí thải carbon.

NÂNG CAO NHẬN THỨC VÀ VAI TRÒ CỦA CHÍNH PHỦ

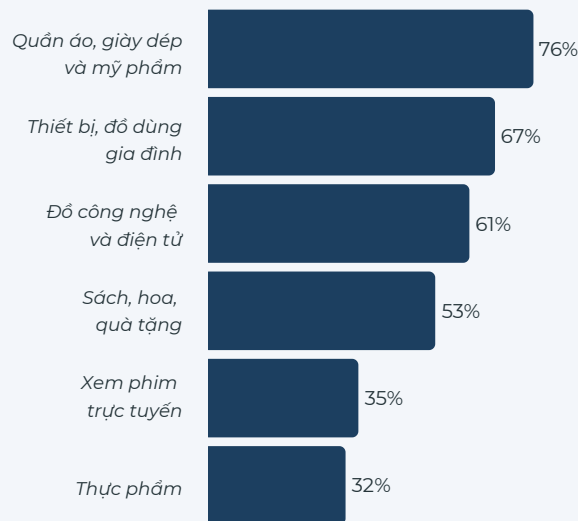
Cần nâng cao nhận thức cộng đồng để thay đổi văn hóa “sử dụng và vứt bỏ” sang tư duy cân nhắc kỹ lưỡng khi mua sắm thiết bị mới. Việc quyên góp các thiết bị không còn sử dụng và tận dụng các trung tâm tái chế rác thải điện tử được chứng nhận cũng đóng vai trò quan trọng.

Theo các chuyên gia, chính phủ địa phương và quốc gia cần thiết lập các tiêu chuẩn thu gom và tái chế rác thải điện tử, đồng thời đầu tư vào công nghệ tái chế tiên tiến để cải thiện hiệu suất và an toàn. Sự hợp tác giữa cá nhân, doanh nghiệp và chính phủ sẽ đảm bảo cân bằng giữa tiến bộ công nghệ và bảo vệ môi trường.

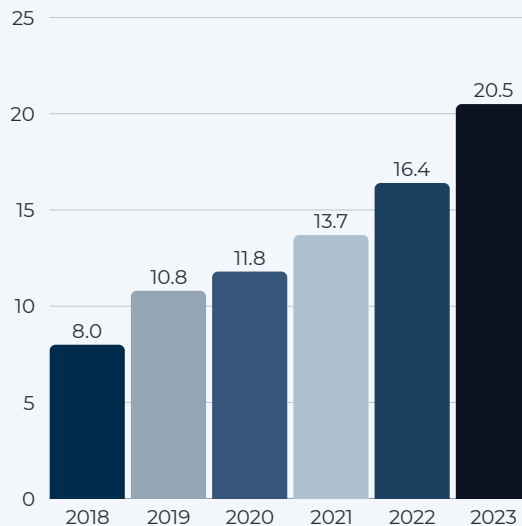


Nguồn: Tổng hợp

Hàng hóa, dịch vụ được mua sắm trực tuyến nhiều nhất 2023



Thương mại điện tử bán lẻ qua các năm



Số liệu từ Cục Thương mại Điện tử và Kinh tế số (Bộ Công Thương)

KHỦNG HOẢNG RÁC THẢI NHỰA TỪ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

Theo kết quả khảo sát của Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam (VECOM) công bố năm 2024, sự phát triển nhanh chóng của ngành thương mại điện tử Việt Nam kéo theo nhiều vấn đề môi trường, đặc biệt là rác thải từ đóng gói, hoàn thiện đơn hàng và giao đồ ăn trực tuyến.

Thống kê trong năm qua, **thị trường mua sắm trực tuyến và giao đồ ăn tại Việt Nam** đã đạt quy mô lần lượt 22 tỷ USD và 1 tỷ USD, **thải ra** khoảng **160.000 tấn bìa carton** và **171.000 tấn nhựa**, chủ yếu là loại nhựa dùng một lần, theo Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (WWF). Riêng ngành thương mại điện tử đã thải ra hơn 7.600 tấn nhựa để bán ra 1 tỷ USD, trong khi giao đồ ăn thải gần 18.600 tấn nhựa.

Từ thực tiễn trên cho thấy, thương mại điện tử đang đối mặt vấn đề gia tăng đáng kể lượng rác thải từ bao bì đóng gói và vận chuyển, gây áp lực lớn lên môi trường. Đồng thời, các **tiêu chuẩn xanh và trách nhiệm phát triển bền vững đang trở thành yêu cầu phổ biến trong hoạt động thương mại điện tử toàn cầu**, đòi hỏi các doanh nghiệp phải tích hợp các giải pháp giảm phát thải, sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường và xây dựng chuỗi cung ứng xanh.

Bộ Công Thương đề xuất xây dựng chính sách thương mại điện tử theo hướng xanh và bền vững, nhấn mạnh vào phát triển hạ tầng thân thiện môi trường, khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng công nghệ xanh và nâng cao nhận thức tiêu dùng bền vững.

Định hướng này không chỉ giúp bảo vệ môi trường mà còn tăng sức cạnh tranh cho thương mại điện tử Việt Nam, góp phần thúc đẩy nền kinh tế số phát triển bền vững. Phương án này được đánh giá mang lại hiệu quả kinh tế và xã hội tích cực nhất, vì vậy được lựa chọn để xây dựng Luật Thương mại điện tử.

Dự kiến, dự thảo luật sẽ được trình Quốc hội cho ý kiến vào tháng 10/2025 và thông qua vào tháng 5/2026.

Nguồn: Tổng hợp





TÁI CHẾ LỐP XE: NGÀNH TIỀM NĂNG NHƯNG ẨN CHỨA NHIỀU NGUY CƠ

Ngọc Duyên

Những dự báo tích cực về tiềm năng của thị trường tái chế lốp xe không đủ để che mờ một số vấn đề của ngành này, liên quan đến tiêu chí an toàn môi trường và lỗ hổng trong cơ chế quản lý lỏng lẻo của một số quốc gia, cũng như việc thiếu quy định về phân loại lốp xe trong Công ước Basel.

Tái chế lốp xe thực tế là quá trình thu gom, xử lý và tái sử dụng lốp xe cũ để tạo ra các sản phẩm hoặc vật liệu có giá trị, nhằm tiết kiệm chi phí và ngăn chúng bị thải bỏ tại các bãi chôn lấp.

Với mục đích ban đầu như vậy, nhưng quá trình tái chế lốp xe nếu xử lý không khéo thì có thể gây ra những hệ lụy âm thầm cho môi trường. Mới đây, BBC đưa tin về hàng triệu tấn lốp xe từ Anh được nhập khẩu vào Ấn Độ dưới danh nghĩa “tái chế”. Nhưng thực tế, hàng tấn lốp xe này bị đưa vào các cơ sở tái chế không đạt tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường, bị phân hủy bằng công nghệ nhiệt phân (pyrolysis), thải carbon và khí độc ra không khí.

Đáng chú ý là những tin tức cảnh báo về việc này đã có từ năm 2019. Vào thời điểm đó, Reuters đưa tin chính phủ các nước xuất khẩu như Anh tuyên bố sẽ sớm ban hành quy định về trách nhiệm của nước nhập khẩu lốp xe, nhưng đến nay, chưa có biện pháp cụ thể nào được thực hiện.

NHỮNG SỐ LIỆU ‘TÍCH CỰC’

Không thể phủ nhận tái chế lốp xe là một thị trường rất tiềm năng bởi giá trị lợi nhuận nó mang lại, cũng như khả năng giải quyết bài toán rác thải mà nhiều quốc gia phát triển đang đối mặt. Nghiên cứu của Grand View Research cho thấy quy mô thị trường tái chế lốp xe toàn cầu được định giá ở mức 6,87 tỷ USD vào năm 2024 và dự kiến sẽ tăng trưởng ở tốc độ CAGR là 3,71% từ năm 2025 đến năm 2030.

Theo Precedence Research, riêng thị trường tái chế lốp xe Châu Á - Thái Bình Dương được định giá 2,27 tỷ USD vào năm 2024 và dự kiến sẽ đạt giá trị khoảng 3,14 tỷ USD vào năm 2034. Châu Á - Thái Bình Dương chiếm thị phần lớn nhất là 39% vào năm 2024, do tăng trưởng công nghiệp và kinh tế khiến tỷ lệ sở hữu xe và tiêu thụ lốp xe cao hơn.

Lốp xe tái chế có thể sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau. Một trong những ứng dụng phổ biến là nghiền nhỏ lốp xe thành vụn cao su để trộn vào nhựa đường, giúp tăng độ bền cho mặt đường. Ngoài ra, lốp xe cũ còn mang đến các giải pháp vật liệu bền vững với công nghệ làm bê tông từ vụn cao su, hạt cao su để trải sân cỏ nhân tạo hoặc làm gạch lát nền, thảm cao su. Ngoài ra còn có một số sáng kiến tận dụng lốp xe cũ để sản xuất phao cứu hộ. Có thể thấy, tái chế lốp xe nếu được thực hiện đúng cách thì hoàn toàn có thể trở thành một phần thiết yếu của kinh tế tuần hoàn.



“VÙNG XÁM” TRONG QUÁ TRÌNH TÁI CHẾ

Mặc cho nhiều dự báo tích cực về tương lai triển vọng của ngành tái chế lốp xe. Nhưng thực tế phức tạp hơn vậy. Dù các quốc gia phát triển có nhà máy tái chế lốp xe cũ và đã ban hành các chính sách về kinh tế tuần hoàn, thế nhưng việc duy trì cơ sở hạ tầng và xử lý chất thải sinh ra từ quá trình tái chế rất phức tạp và tốn kém, nên các doanh nghiệp ở Anh sẽ xuất khẩu lốp xe cũ đến các nước đang phát triển như Ấn Độ, Malaysia... vì cách này đem lại lợi nhuận cao hơn.

Hoạt động tái chế lốp xe cũng ngày càng phổ biến do nhu cầu nhiên liệu khổng lồ cho các lò công nghiệp ở Ấn Độ, sự xuất hiện của thiết bị nhiệt phân giá rẻ của Trung Quốc và các quy định lỏng lẻo của chính quyền trên toàn thế giới.

Bài viết của BBC cho biết hàng triệu lốp xe được gửi từ Anh sang Ấn Độ để tái chế thực chất bị đưa thẳng đến các nhà máy nhiệt phân. Tại đây, chúng sẽ trải qua quá trình nung trong nhiệt độ cao để cho ra sản phẩm là dầu, muội than phục vụ sản xuất công nghiệp. Quá trình nhiệt phân lốp xe giải phóng hỗn hợp độc tố gồm carbon, kim loại nặng, benzen, dioxin và furan vào không khí, khiến công nhân và người dân sống gần nhà máy có nguy cơ mắc các bệnh về hô hấp, tim mạch, thần kinh và ung thư.

Tháng 5/2019, Reuters ghi nhận những trường hợp một vụ ngộ độc hàng loạt ở miền Nam Malaysia có liên quan đến nhà máy nhiệt phân. Tại địa điểm mà BBC đến thăm ở Wada (Ấn Độ) gần đây, bốn phụ nữ và trẻ em đã thiệt mạng vào tháng 1/2025 khi xảy ra vụ nổ tại một trong những nhà máy xử lý lốp xe có nguồn gốc từ châu Âu.

Đáng chú ý, Công ước Basel về kiểm soát vận chuyển chất thải nguy hại xuyên biên giới và xử lý chất thải quy ước lốp xe không phải là chất thải nguy hại. Thế nên việc buôn bán lốp xe giữa các nước vẫn còn nằm trong “vùng xám”.

Hiện nay, chính phủ Ấn Độ đã ban hành lệnh cấm sử dụng lốp xe nhập khẩu để nhiệt phân và đóng cửa nhiều nhà máy hoạt động “chui”. Bất chấp nhiều nỗ lực, vấn đề vẫn tiếp diễn. Hiệp hội các nhà sản xuất lốp xe ô tô Ấn Độ (ATMA) hiện đang thúc đẩy lệnh cấm hoàn toàn việc nhập khẩu lốp xe thải từ nước ngoài, nhất là khi lượng lốp xe nhập khẩu vào Ấn Độ đã tăng gấp năm lần kể từ năm 2021.

Úc, một nước xuất khẩu lốp xe lớn sang Đông Nam Á và Ấn Độ, đã ban lệnh cấm từ năm 2021. Nhưng chính lệnh cấm này lại làm nảy sinh vấn đề mới khi Cơ quan Bảo vệ Môi trường Úc (EPA) cho biết hàng tấn lốp xe cũ đang bị đổ bất hợp pháp trên khắp Victoria, khiến các hội đồng địa phương phải tốn hàng trăm nghìn USD để dọn dẹp.

Tại Việt Nam, Nghị định 08/2022/NĐ-CP quy định rằng từ năm 2024, các doanh nghiệp sản xuất và nhập khẩu lốp xe phải thực hiện trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR). Cụ thể, trong giai đoạn 2024–2026, mỗi năm các doanh nghiệp này cần tái chế tối thiểu 5% tổng khối lượng lốp xe đã qua sử dụng được tiêu thụ và nhập khẩu. Tỷ lệ này sẽ tiếp tục được điều chỉnh tăng trong các giai đoạn sau, nhằm thúc đẩy quá trình tái chế và giảm thiểu tác động môi trường.

Việc tái chế lốp xe mang lại nhiều lợi ích kinh tế và môi trường, nhưng nếu không được quản lý đúng cách, quá trình này có thể trở thành nguồn gây ô nhiễm nghiêm trọng. Đặc biệt, công nghệ nhiệt phân tại một số cơ sở chưa đạt tiêu chuẩn đang tạo ra khí thải độc hại, ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường và sức khỏe cộng đồng.

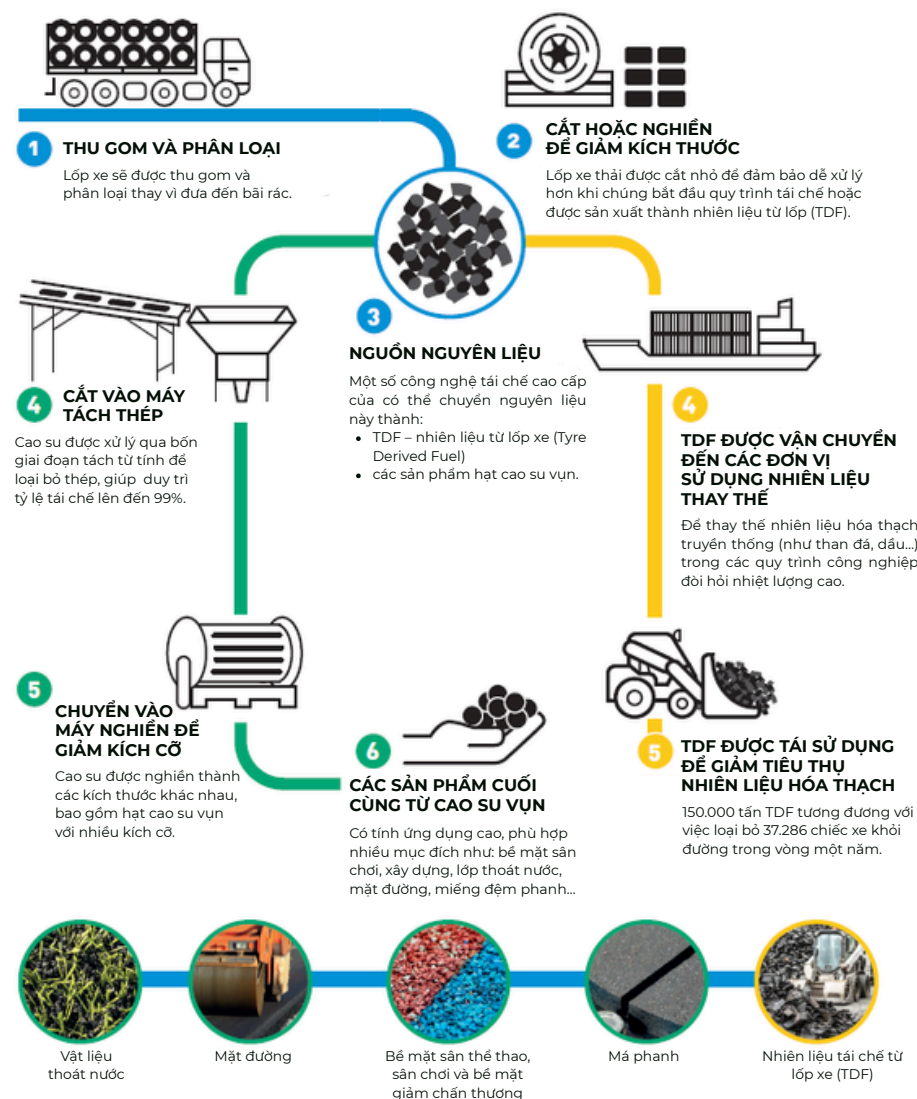
Trên thế giới, các nhà khoa học đang nghiên cứu phương pháp mới để phân hủy chất thải cao su mà không cần phải thông qua quá trình nhiệt phân. Một trong những phương pháp được Đại học Bắc Carolina tại Chapel Hill (Mỹ) nghiên cứu gần đây là phân hủy cao su thông qua phản ứng amin hóa C–H và sắp xếp lại Aza-Cope, với kết quả ban đầu khả quan khi so với các kỹ thuật tái chế truyền thống, sử dụng ít nhiệt độ và thân thiện hơn với môi trường, cũng như tiết kiệm chi phí. Nếu phương pháp này thành công, hy vọng ngành tái chế lốp xe có thể chuyển mình theo hướng “xanh” hơn và không còn lại gánh nặng đối với các quốc gia phát triển và đang phát triển.

Nhằm đưa vấn đề này vào thảo luận một cách sâu rộng, chuỗi hội thảo RIS.ER 2025 do Công ty WBS tổ chức sẽ là diễn đàn kết nối các chuyên gia, doanh nghiệp và nhà hoạch định chính sách để tìm ra giải pháp tối ưu cho ngành tái chế bền vững. Thông qua các phiên thảo luận, RIS.ER 2025 không chỉ nâng cao nhận thức về tác động môi trường của quy trình tái chế lốp xe mà còn đề xuất các cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng công nghệ sạch, hướng tới mô hình kinh tế tuần hoàn và giảm phát thải. Đây sẽ là cơ hội để các bên liên quan cùng tìm kiếm hướng đi an toàn và hiệu quả hơn cho ngành tái chế tại Việt Nam.

QUY TRÌNH XỬ LÝ LỐP XE CŨ

Nguồn: Tyrecycle

- Quy trình sản xuất hạt cao su và vụn cao su
- Quy trình sản xuất TDF



TÁI CHẾ NHỰA: CHẶNG ĐƯỜNG NHIỀU RÀO CẢN TRƯỚC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tái chế nhựa đang được xem như một giải pháp cấp thiết nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Thế nhưng, trên thực tế, quá trình này đang gặp phải rất nhiều rào cản.

Một trong những rào cản đáng kể là việc phân loại nhựa chưa hiệu quả. Nhựa có nhiều chủng loại khác nhau, mỗi loại đòi hỏi quy trình tái chế riêng biệt. Nếu không được phân loại chính xác ngay từ nguồn, hiệu quả tái chế sẽ giảm đáng kể, thậm chí gây hư hỏng toàn bộ nguyên liệu.

Bên cạnh đó, không phải loại nhựa nào cũng có thể tái chế được. Các sản phẩm nhựa nhiều lớp, chứa phụ gia hoặc đã bị nhiễm bẩn rất khó xử lý, khiến chi phí tái chế tăng cao trong khi giá trị thu hồi thấp. Đây là lý do nhiều doanh nghiệp còn dè dặt với đầu tư vào lĩnh vực này.



Bài toán chi phí cũng là một rào cản đáng kể. Quá trình tái chế nhựa bao gồm nhiều công đoạn như thu gom, phân loại, làm sạch, tái chế cơ học hoặc hóa học, tiêu tốn nhiều nguồn lực hơn so với việc sản xuất nhựa nguyên sinh. Chất lượng của sản phẩm nhựa tái chế thường không đồng đều, dẫn đến khả năng cạnh tranh trên thị trường thấp. Trong nhiều trường hợp, chi phí sản xuất nhựa tái chế còn cao hơn cả chi phí sản xuất nhựa mới, khiến các doanh nghiệp khó đạt lợi nhuận.

Thêm vào đó, nhận thức của cộng đồng về việc phân loại rác thải tại nguồn vẫn còn hạn chế. Tại nhiều địa phương, hệ thống thu gom và xử lý rác thải nhựa chưa được xây dựng đồng bộ, gây khó khăn cho các đơn vị tái chế trong việc tiếp cận nguồn nguyên liệu đầu vào đạt chất lượng yêu cầu. Tình trạng rác thải nhựa trộn lẫn với rác sinh hoạt hoặc rác công nghiệp chưa qua phân loại vẫn diễn ra phổ biến, làm giảm hiệu quả của toàn bộ chuỗi tái chế.

Theo các chuyên gia môi trường, để tháo gỡ những nút thắt này, cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp mà trong đó, **việc xây dựng hệ thống phân loại rác thải tại nguồn phải được coi là ưu tiên hàng đầu**. Song song đó, cần đầu tư phát triển công nghệ tái chế hiện đại, đặc biệt là các công nghệ tái chế hóa học có khả năng xử lý nhiều loại nhựa phức tạp.

Mặt khác, Nhà nước cần ban hành các chính sách hỗ trợ về thuế, tín dụng, cũng như khuyến khích tiêu thụ sản phẩm nhựa tái chế thông qua các chương trình mua sắm, các chiến dịch truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng. Đối với doanh nghiệp, việc tham gia vào mô hình kinh tế tuần hoàn, áp dụng nguyên tắc **"thiết kế vì tái chế"** ngay từ khâu sản xuất sản phẩm cũng là hướng đi cần thiết.

Chỉ khi có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước, cộng đồng doanh nghiệp và toàn xã hội, tái chế nhựa mới có thể phát triển mạnh mẽ, góp phần giảm thiểu ô nhiễm và thúc đẩy nền kinh tế xanh bền vững trong tương lai.

BÃI CHÔN LẤP TRÊN 200.000 TẤN/NĂM BẮT BUỘC CÓ HỆ THỐNG THU HỒI NĂNG LƯỢNG



Bộ Tài nguyên và Môi trường đang dự thảo Thông tư ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với bãi chôn lấp chất thải rắn. Quy chuẩn quy định các yêu cầu kỹ thuật về môi trường và yêu cầu quản lý bắt buộc phải tuân thủ đối với bãi chôn lấp chất thải rắn.

Dự thảo quy chuẩn đưa ra yêu cầu về lựa chọn địa điểm, vị trí bãi chôn lấp chất thải rắn cũng như yêu cầu về thiết kế và xây dựng bãi chôn lấp chất thải rắn.

Theo đó, địa điểm bãi chôn lấp chất thải rắn phải nằm trong quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh hoặc quy hoạch xây dựng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Vị trí bãi chôn lấp chất thải rắn không nằm trong vùng lũ, cấu trúc địa chất không ổn định, vùng biển xói lở và đáp ứng khoảng cách an toàn môi trường theo quy định của pháp luật.

Khu vực xây dựng bãi chôn lấp chất thải rắn phải có quỹ đất đảm bảo đủ diện tích, thể tích đáp ứng yêu cầu chôn lấp lượng chất thải rắn phát sinh tối thiểu từ 20 năm trở lên trong vùng quy hoạch. Quy mô bãi chôn lấp chất thải rắn được xác định theo quy định tại TCVN 13766: 2023- Chất thải rắn- bãi chôn lấp hợp vệ sinh- yêu cầu thiết kế.

Nguồn: Tổng hợp

HIỆN NAY CẢ NƯỚC CÓ KHOẢNG

1.700 & **1.200**
CƠ SỞ XỬ LÝ RÁC THẢI BÃI CHÔN LẤP

TRONG ĐÓ, RIÊNG LƯỢNG RÁC THẢI RẮN SINH HOẠT PHÁT SINH TRONG CẢ NƯỚC KHOẢNG

67.000 & **64%**
TẤN/NGÀY LƯỢNG CHẤT THẢI ĐƯỢC XỬ LÝ BẰNG CHÔN LẤP



UNDP HỖ TRỢ 30.000 USD CHO SÁNG KIẾN GIẢM RÁC THẢI NHỰA



Bà Ramla Khalidi - Trưởng Đại diện thường trú UNDP tại Việt Nam, cho biết: “UNDP Việt Nam hướng tới mục tiêu kiểm soát toàn bộ vòng đời của nhựa”.

Triển khai Chương trình đổi mới sáng tạo về nhựa năm 2025, UNDP và các đối tác sẽ hỗ trợ 30.000 USD cho những sáng kiến bền vững và thân thiện với môi trường nhằm giảm ô nhiễm nhựa tại Việt Nam.

Ngày 26/2/2025, Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) tại Việt Nam công bố khởi động Chương trình đổi mới sáng tạo về nhựa năm 2025.

Bà Ramla Khalidi - Trưởng Đại diện thường trú UNDP tại Việt Nam, cho hay khảo sát của UNDP cho thấy, mới chỉ **khoảng 1/3 các giải pháp sáng tạo có khả năng áp dụng và nhân rộng quy mô tại Việt Nam**. Trong khi đó, phần lớn các sáng kiến khác vẫn còn rời rạc và hạn chế, chỉ mới được phát triển tại cơ sở thí điểm. Thực tế này nhấn mạnh nhu cầu cấp thiết phải cải thiện việc thúc đẩy các sáng kiến có ý nghĩa và sáng tạo để giải quyết ô nhiễm nhựa với sự đầu tư và thúc đẩy từ nhiều bên liên quan ở cả cấp quốc gia và địa phương.

“UNDP Việt Nam chính thức phát động Chương trình đổi mới sáng tạo về nhựa, một sáng kiến được thiết kế để thử nghiệm và thúc đẩy các giải pháp tiên tiến nhằm giảm thiểu phát sinh rác thải nhựa, khuyến khích các giải pháp thay thế bền vững và thúc đẩy các hoạt động kinh tế tuần hoàn để chống ô nhiễm nhựa”, bà Ramla Khalidi nhấn mạnh.

Theo bà Ramla Khalidi, Chương trình hướng tới **3 mục tiêu**.

Thứ nhất, **tìm các giải pháp sáng tạo trong mảng nhựa**. Chương trình sẽ tiếp tục nỗ lực nâng cao nhận thức, củng cố hệ sinh thái đổi mới của Việt Nam, tạo điều kiện cho việc nhân rộng sáng kiến và giải quyết ô nhiễm nhựa một cách hiệu quả.



Thứ hai, thông qua các sáng kiến, UNDP Việt Nam hướng tới mục tiêu **kiểm soát toàn bộ vòng đời của nhựa** thông qua tìm kiếm, sử dụng các vật liệu thay thế, ứng dụng thiết kế sinh thái và vận hành các mô hình kinh doanh mới, áp dụng công nghệ tiên tiến, quản lý chất thải và thúc đẩy cơ chế tái chế, cơ chế tài chính cho nỗ lực này.

Thứ ba, chương trình sẽ **hỗ trợ hoàn thiện chính sách** để tạo điều kiện cho những đổi mới đó và mở rộng quy mô các giải pháp hiệu quả.

Trong khuôn khổ Chương trình đổi mới sáng tạo về nhựa năm 2025, UNDP và đối tác sẽ hỗ trợ nguồn vốn cho các sáng kiến bền vững và thân thiện với môi trường. Khoản **tài trợ 30.000 USD** sẽ được trao **cho 6 dự án thắng cuộc**, ưu tiên đối tượng tham gia là các nhóm phụ nữ, thanh niên, các tổ chức phi chính phủ, tổ chức cộng đồng, các tổ chức học thuật hoặc giáo dục/nghiên cứu của chính phủ và phi chính phủ (cả quốc gia và quốc tế), các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Nguồn: Tổng hợp

CẦN mở khoá
TÀI CHÍNH XANH
Khởi thông SẢN XUẤT



TÀI CHÍNH XANH - ĐỘNG LỰC TĂNG TRƯỞNG MỚI



Tác giả: Global Hedge Consulting

Trong bối cảnh xu hướng xanh hóa nền kinh tế toàn cầu ngày càng gia tăng, khái niệm "tài chính xanh" nổi lên như một yếu tố then chốt. Theo định nghĩa của Chương trình Môi trường Liên hợp quốc (UNEP), tài chính xanh bao gồm việc đa dạng hóa các sản phẩm và dịch vụ tài chính, được cung cấp bởi các tổ chức tài chính, nhằm hướng tới sự phát triển bền vững của quốc gia. Các nghiên cứu khác cũng nhấn mạnh vai trò của tài chính xanh trong việc thúc đẩy tăng trưởng xanh. Chowdhury và cộng sự (2013) định nghĩa tài chính xanh là các hỗ trợ tài chính nhằm giảm thiểu khí thải nhà kính và ô nhiễm môi trường. Trong khi đó, Volz (2018) đưa ra cái nhìn tổng quan về hệ thống tài chính xanh, bao gồm ba trụ cột chính: sản phẩm tài chính xanh, các tổ chức tài chính xanh và thị trường tài chính xanh.

Những định nghĩa này đóng vai trò là cơ sở để các quốc gia xây dựng chiến lược và giải pháp huy động nguồn tài chính cho mục tiêu phát triển kinh tế xanh. Kinh nghiệm quốc tế cho thấy có hai mô hình chính trong phát triển hệ thống tài chính xanh:

Mô hình tập trung vào vai trò của Chính phủ và các tổ chức tài chính lớn.

Mô hình chú trọng vào sự tham gia của các tổ chức tài chính vi mô.

THỰC TRẠNG TẠI VIỆT NAM

Với chủ trương của nhà nước trong việc hướng đến mục tiêu NetZero Carbon, việc chuyển đổi mô hình sản xuất luôn chứa nhiều thách thức tới việc chuyển đổi do đó đã có các quy định nhằm định hướng về việc hỗ trợ, tạo khung pháp lý cho việc triển khai nguồn vốn xanh này.

Nghị định 08/2022/NĐ-CP

Quy định chi tiết Luật Bảo vệ Môi trường:

- Nội dung: Quy định đánh giá tác động môi trường (ĐTM) và giấy phép môi trường cho các dự án. Yêu cầu công bố báo cáo phát thải khí nhà kính (đối với dự án quy mô lớn).
- Yêu cầu doanh nghiệp niêm yết công bố báo cáo ESG (từ 2025 cho doanh nghiệp vốn hóa trên 1.000 tỷ đồng).

Quy định chính của Bộ Tài nguyên và Môi trường (MONRE)

Bộ Tài nguyên và Môi trường đóng vai trò thiết lập tiêu chuẩn kỹ thuật và giám sát tuân thủ môi trường cho các dự án xanh. Phối hợp với Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước cung cấp "danh sách dự án đạt tiêu chí xanh" để Ngân hàng Nhà nước ưu tiên cấp vốn. Phối hợp xây dựng "hệ thống chứng chỉ carbon" cho doanh nghiệp.

Quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN)

- Thông tư 17/2022/TT-NHNN (12/2022): Quy định tiêu chí xác định dự án/danh mục cho vay xanh, bao gồm 6 lĩnh vực: (1) Năng lượng tái tạo, (2) Giao thông bền vững, (3) Công trình xanh, (4) Quản lý chất thải, (5) Nông nghiệp xanh, (6) Công nghệ giảm phát thải.
- Thông tư 08/2023/TT-NHNN (sửa đổi Luật Các tổ chức tín dụng): Bổ sung quy định về quản lý rủi ro môi trường và xã hội (ESG) trong hoạt động cấp tín dụng.

Thông tư 02/2022/TT-BTNM

Tiêu chí môi trường cho dự án bền vững

Luật Bảo vệ Môi trường 2020

Trong đó có cụ thể quy định về tiêu chí môi trường cho các dự án đầu tư, làm cơ sở để xác định dự án "xanh". Liên kết với tài chính xanh: Dự án phải đáp ứng tiêu chuẩn phát thải (Ví dụ: điện mặt trời, gió) để được ngân hàng xét duyệt vốn ưu đãi. Thực hiện việc áp dụng kế hoạch quản lý môi trường (EMP) bắt buộc cho các dự án vay vốn xanh.

Quy định của Bộ Tài chính (MOF)

Thông tư 16/2021/TT-BTC về phát hành trái phiếu xanh

Trước năm 2023, các sản phẩm tài chính xanh có thể nói tới như:



- Tổng quan: Chủ thể phát hành: **Công ty Tài chính Cổ phần Điện Lực** (EVN Finance) – thành viên của Tập đoàn Điện Lực Việt Nam (EVN).

- Mục đích: Huy động vốn cho các dự án năng lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió), tiết kiệm năng lượng và hạ tầng lưới điện thông minh.
- Chi tiết phát hành:
 - Đợt phát hành đầu tiên (2022):
 - Quy mô: 1.000 tỷ đồng (~43 triệu USD).
 - Kỳ hạn: 5 năm.
 - Lãi suất: 8.5%/năm (cố định), cao hơn trái phiếu chính phủ nhưng thấp hơn lãi suất thị trường do được EVN bảo lãnh.
- Đối tượng mua: Tổ chức trong nước và quốc tế.
- Sử dụng vốn:
 - 70% cho các dự án điện mặt trời mái nhà tại miền Nam.
 - 30% cho nâng cấp lưới điện tại TP.HCM và Đồng bằng sông Cửu Long.
- Cũng vào giai đoạn đó so sánh các chi phí vốn vay khác tiêu biểu thì có:
 - So sánh trái phiếu chính phủ: Trong năm không phát hành thành công kỳ hạn 5 năm, kỳ hạn thấp nhất liên kế là 10 năm, lãi suất quý 2/2022 TPCP là 2.3%/năm.
 - So sánh trái phiếu doanh nghiệp: Kỳ hạn phát hành bình quân đạt 4,19 năm (69% kỳ hạn 1 - 3 năm). Lãi suất phát hành bình quân toàn thị trường năm 2022 là khoảng 8,05%/năm.

Từ năm 2023 trở đi bắt đầu có thêm lựa chọn đến từ các ngân hàng lớn trong nước, đặc biệt là big4 cũng bắt đầu quan tâm tới lĩnh vực này trong đó:



Trái phiếu xanh của BIDV

- Tổng quan: Chủ thể phát hành: **Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam** (BIDV).
- Mục đích: Tài trợ cho các dự án xanh theo tiêu chuẩn quốc tế (GCF, IFC), tập trung vào năng lượng sạch, giao thông bền vững và công trình xanh.
- Dự án điện gió Hòa Bình 1 (Bạc Liêu): 1.200 tỷ đồng từ nguồn vốn trái phiếu xanh.
- Nhà máy xử lý rác phát điện Cần Thơ: 800 tỷ đồng.
- Chi tiết phát hành
 - Đợt phát hành 2021 (hợp tác với IFC):
 - Quy mô: 212 triệu USD.
 - Kỳ hạn: 7 năm.
 - Lãi suất: LIBOR + 3.5%/năm (~5%/năm tại thời điểm phát hành).
 - Cơ chế: IFC mua 75% trái phiếu, BIDV giữ 25%.
 - Đợt phát hành 2023 (trái phiếu xanh nội địa):
 - Quy mô: 2.000 tỷ đồng (~86 triệu USD).
 - Kỳ hạn: 3-5 năm.
 - Lãi suất: 7.5-8.2%/năm.
- Sử dụng vốn: Cho vay lại các dự án điện gió (60%), nhà máy xử lý rác thải (40%).
- So sánh với Trái phiếu Doanh nghiệp - Năm 2023: Kỳ hạn phát hành bình quân đạt 3.8 năm, lãi suất bình quân 10,1%/năm.

Năm 2024 dư nợ tín dụng xanh tính đến cuối năm 2024, dư nợ tín dụng xanh của cả nước đạt khoảng 680.000 tỷ đồng, chiếm hơn 4,3% tổng dư nợ toàn nền kinh tế. Trong năm 2024, lãi suất tín dụng xanh tại Việt Nam được các ngân hàng thương mại áp dụng với mức ưu đãi nhằm khuyến khích các dự án thân thiện với môi trường. Cụ thể:



Agribank: Triển khai chương trình ưu đãi "Tín dụng xanh" với quy mô 10.000 tỷ đồng, áp dụng lãi suất cho vay thấp hơn tối đa 1,5%/năm so với sàn lãi suất cho vay sản xuất kinh doanh thông thường của ngân hàng.



OCB: Hướng đến mục tiêu trở thành ngân hàng xanh tiên phong tại Việt Nam, OCB áp dụng lãi suất cho các dự án xanh có thể thay đổi dựa trên mức độ thực hiện các chỉ tiêu môi trường, xã hội và quản trị (ESG) của doanh nghiệp. Ví dụ, nếu doanh nghiệp đạt được mục tiêu ESG, lãi suất có thể là 3%/năm; nếu chỉ đạt 80% mục tiêu, lãi suất có thể tăng lên 4%/năm.



Trong năm 2024, thị trường trái phiếu xanh và bền vững tại Việt Nam đã ghi nhận những bước tiến đáng kể với việc phát hành thành công 4 lô trái phiếu, tổng trị giá gần 6.900 tỷ đồng, chiếm khoảng 1,5% tổng lượng phát hành mới. Cụ thể:



Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)

- Giá trị phát hành: 2.000 tỷ đồng.
- Kỳ hạn: 2 năm.
- Mục đích sử dụng vốn: Cho vay các dự án thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường và các dự án mang lại lợi ích về môi trường.
- Ngày phát hành: 14/11/2024.
- Đây là lần đầu tiên Vietcombank phát hành trái phiếu xanh, khẳng định vai trò tiên phong trong lĩnh vực tài chính bền vững và hỗ trợ các dự án thân thiện với môi trường.



Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)

- Giá trị phát hành: 3.000 tỷ đồng.
- Kỳ hạn: 5 năm.
- Mục đích sử dụng vốn: Tài trợ các dự án môi trường và xã hội, bao gồm dự án điện gió và dự án xe điện.
- Ngày phát hành: Tháng 9/2024.
- Trái phiếu bền vững của BIDV có cấu trúc không tài sản bảo đảm, không cần bảo lãnh thanh toán, và đã thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư tổ chức hàng đầu như công ty bảo hiểm, ngân hàng thương mại, công ty quản lý quỹ và doanh nghiệp.



Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa quốc gia I.D.I

- Giá trị phát hành: 1.000 tỷ đồng.
- Kỳ hạn: Thông tin về kỳ hạn không được cung cấp trong nguồn hiện có.
- Mục đích sử dụng vốn: Tài trợ cho các dự án nuôi trồng và sản xuất cá tra bền vững, thân thiện với môi trường.
- Ngày phát hành: Tháng 11/2024.
- Đây là lần đầu tiên một doanh nghiệp trong lĩnh vực thủy sản tại Việt Nam phát hành trái phiếu xanh, đánh dấu bước tiến quan trọng hướng tới phát triển bền vững.



Công ty TNHH Nước sạch Hòa Bình – Xuân Mai

- Giá trị phát hành: 875 tỷ đồng.
- Kỳ hạn: 20 năm
- Mục đích sử dụng vốn: Đầu tư vào các dự án phát triển hạ tầng cung cấp nước sạch
- Ngày phát hành: Từ ngày 19/11 đến 27/11/2024.
- Đáng chú ý, kỳ hạn 20 năm của lô trái phiếu này là mức dài nhất từ trước đến nay đối với doanh nghiệp phi tài chính, đáp ứng nhu cầu vốn dài hạn cho đầu tư hạ tầng.
- Tất cả các lô trái phiếu trên đều tuân thủ các chuẩn mực quốc tế, bao gồm Nguyên tắc Trái phiếu Xanh của Hiệp hội Thị trường Vốn Quốc tế (ICMA), và được đánh giá độc lập bởi các tổ chức xếp hạng tín nhiệm uy tín như FiiRatings, S&P và Moody's trước và sau phát hành, đảm bảo tính minh bạch và ngăn chặn hiện tượng "rửa xanh".

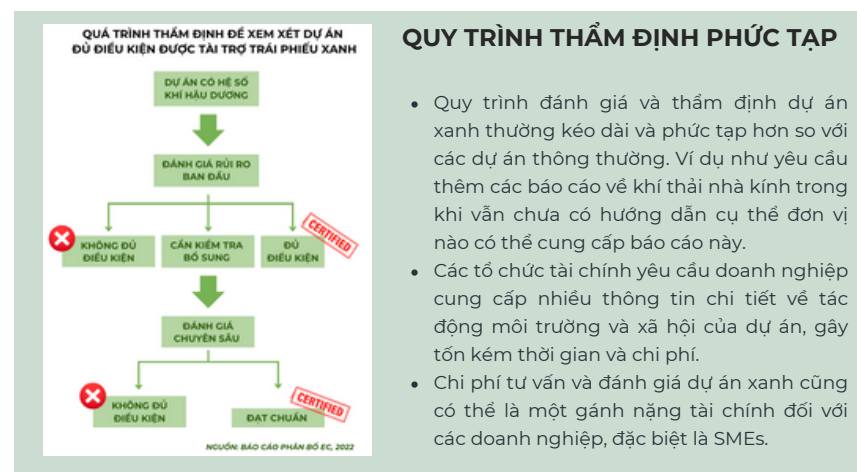
Trong năm 2024, các lô trái phiếu xanh và bền vững tại Việt Nam có lãi suất được thiết kế hợp lý, thường dao động trong khoảng 5,5% đến 6%/năm với cơ chế lãi suất cố định. Mức lãi suất này thường thấp hơn mặt bằng chung nhờ cấu trúc tín nhiệm vững chắc, giúp giảm thiểu rủi ro từ biến động lãi suất và mang lại sự ổn định cho cả nhà phát hành lẫn nhà đầu tư.



THÁCH THỨC TRONG VIỆC TIẾP CẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Thực tế trong việc triển khai đã cho thấy có những thách thức cụ thể như thách thức trong phối hợp liên bộ. Sự chống chéo tiêu chí khi thực hiện đánh giá tiềm năng đối với các dự án có nhu cầu tiếp cận nguồn vốn xanh trong đó có thể kể đến tiêu chí xanh của MONRE (Thông tư 02/2022) chưa hoàn toàn khớp với Thông tư 17/2022 của Ngân hàng Nhà nước. Ví dụ: Dự án thủy điện nhỏ có thể đáp ứng tiêu chí MONRE nhưng bị ngân hàng từ chối vì rủi ro phá rừng. Thiếu hướng dẫn chi tiết: VD Chưa có quy định cụ thể về “kiểm toán môi trường độc lập” cho dự án huy động vốn xanh. Việt Nam chưa có tiêu chuẩn phân loại thống nhất, nhưng Thông tư 17/2022 của NHNN đưa ra danh mục 6 lĩnh vực ưu tiên.

Bên cạnh đó, có những rào cản thách thức về kĩ thuật như:



Các khuyến nghị trong ngắn và trung hạn đối với nhà nước và các bên liên quan như chính phủ cần hoàn thiện khung pháp lý và chính sách hỗ trợ tài chính xanh, cung cấp các ưu đãi thuế và các cơ chế hỗ trợ tài chính khác. Các tổ chức tài chính cần phát triển các sản phẩm và dịch vụ tài chính xanh phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp, đơn giản hóa quy trình thẩm định và giảm chi phí vay vốn. Doanh nghiệp cần nâng cao nhận thức về lợi ích của tài chính xanh, đầu tư vào nâng cao năng lực và chuẩn bị hồ sơ vay vốn chuyên nghiệp.

THIỆT THÔNG TIN VỀ CÁC SẢN PHẨM TÀI CHÍNH XANH

- Thị trường tài chính xanh ở Việt Nam còn non trẻ, do đó các doanh nghiệp có thể không biết về các sản phẩm và dịch vụ tài chính xanh hiện có.
- Thông tin về các nguồn vốn xanh, điều kiện vay và thủ tục vay còn hạn chế, gây khó khăn cho doanh nghiệp trong việc tìm kiếm và tiếp cận.
- Việc thiếu năng lực để chuẩn bị các hồ sơ đáp ứng các yêu cầu về môi trường, xã hội và quản trị (ESG) cũng gây khó khăn cho việc tiếp cận nguồn vốn.

TÍN DỤNG XANH



TRÁI PHIẾU XANH



CỔ PHIẾU XANH



NHẬN THỨC CỦA DOANH NGHIỆP

- Thiếu nhận thức về lợi ích của tài chính xanh: một số doanh nghiệp Việt Nam chưa nhận thức đầy đủ về lợi ích của việc đầu tư vào các dự án xanh, cả về mặt môi trường và kinh tế. Họ có thể coi tài chính xanh là một gánh nặng chi phí hơn là cơ hội đầu tư.
- Doanh nghiệp chưa có cái nhìn dài hạn về tính bền vững. Để giải quyết những thách thức này, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa chính phủ, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp.

TIÊU CHUẨN XANH PHỨC TẠP

- Các tiêu chí đánh giá dự án xanh thường rất phức tạp, đòi hỏi doanh nghiệp phải có kiến thức chuyên sâu về môi trường và phát triển bền vững.
- Nhiều doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs), thiếu nguồn lực và chuyên môn để đáp ứng các tiêu chuẩn này.
- Sự thiếu rõ ràng và đồng nhất trong các tiêu chuẩn xanh cũng gây khó khăn cho doanh nghiệp trong việc chuẩn bị hồ sơ vay vốn.



Việc giải quyết những thách thức này sẽ giúp doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận nguồn vốn tài chính xanh dễ dàng hơn, góp phần thúc đẩy tăng trưởng xanh và phát triển bền vững. Một vài khuyến nghị cụ thể

- Chính sách ưu đãi thể hiện qua ưu đãi lãi suất: Ngân hàng Nhà nước hỗ trợ giảm 1-2% lãi suất cho khoản vay xanh (theo Quyết định 1603/QĐ-NHNN).
- Ưu đãi thuế: Các dự án xanh được giảm 10-20% thuế thu nhập doanh nghiệp (theo Nghị định 218/2013/NĐ-CP).
- Hỗ trợ kỹ thuật: đối với các dự án theo định hướng chương trình VNEEP 4 (Quyết định 280/QĐ-TTg) hỗ trợ 30% chi phí đầu tư cho dự án tiết kiệm năng lượng.



VẬN HÀNH THÍ ĐIỂM SÀN GIAO DỊCH CARBON TỪ THÁNG 6

Phó thủ tướng Trần Hồng Hà vừa ký quyết định duyệt Đề án thành lập và phát triển thị trường carbon tại Việt Nam, ngày 25/1.

Theo đề án, Việt Nam sẽ chủ động thành lập, phát triển thị trường carbon theo mô hình tập trung, đảm bảo nguyên tắc thị trường dưới sự quản lý, giám sát của Nhà nước. Việc này nhằm **tăng chuyển đổi xanh, hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050**, nâng năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường.

Cụ thể, từ tháng 6/2025 đến hết 2028, sàn giao dịch carbon trong nước sẽ được vận hành thí điểm. Ba năm sau, sàn sẽ được vận hành chính thức.

Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) xây dựng và cung ứng dịch vụ sàn giao dịch carbon trong nước theo các tiêu chuẩn do các Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tài chính phối hợp xây dựng.

Hàng hóa trên thị trường tín chỉ carbon tại Việt Nam gồm hai loại là hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ carbon do Bộ Tài nguyên và Môi trường xác nhận. Mỗi hàng hóa sẽ được cấp mã số duy nhất, đảm bảo không trùng lặp. Chủ thể khi tham gia giao dịch có tài khoản lưu ký. Việc đăng ký, cấp mã số được thực hiện tập trung để đảm bảo dữ liệu được thống nhất, đồng bộ.

Nguồn: Tổng hợp





ĐỀ XUẤT CÔNG TY CHỨNG KHOÁN LÀM TRUNG GIAN TRÊN SÀN GIAO DỊCH CARBON

Công ty chứng khoán có hạ tầng phù hợp có thể cung cấp dịch vụ giao dịch hạn ngạch phát thải, tín chỉ carbon và thông báo với bên mua, bán sau khi khớp lệnh.

Tại tờ trình về dự thảo Nghị định sàn giao dịch carbon trong nước, Bộ Tài chính đề xuất các công ty chứng khoán làm trung gian hỗ trợ giao dịch. Tương tự chứng khoán, các khách hàng, nhà đầu tư sẽ đăng nhập, kết nối qua các công ty này, thay vì trực tiếp tới hệ thống giao dịch.

Mô hình trung gian hỗ trợ này giúp nâng cao tính an ninh, bảo mật. Khi một trung gian gặp sự cố mạng, các trung gian khác và hệ thống giao dịch không bị ảnh hưởng. Thêm vào đó, công ty chứng khoán đều sẵn có hạ tầng công nghệ kết nối đến sở giao dịch chứng khoán, trung tâm lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam, thuận lợi để hỗ trợ giao dịch.

Để giao dịch, các cá nhân, tổ chức phải mở tài khoản tại công ty chứng khoán hỗ trợ giao dịch trên thị trường carbon. Giao dịch thực hiện theo phương thức thỏa thuận, được công ty chứng khoán thông báo kết quả cho các bên sau khi khớp lệnh. Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội cung cấp kết quả giao dịch cho Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam để thanh toán giao dịch qua ngân hàng.

Nguồn: Tổng hợp

P4G TÀI TRỢ 4,7 TRIỆU USD CHO 17 ĐỐI TÁC KHỞI NGHIỆP NHẪM MỞ RỘNG CÁC GIẢI PHÁP KHÍ HẬU SÁNG TẠO

Nguồn: Vietnam Investment Review

Tại Hội nghị Thượng đỉnh P4G Việt Nam 2025, bà Robyn McGuckin, Giám đốc điều hành P4G, đã công bố khoản tài trợ trị giá 4,7 triệu USD cho 17 đối tác khởi nghiệp tại châu Phi, Mỹ Latinh và Đông Nam Á. Mục tiêu của khoản tài trợ này là hỗ trợ các doanh nghiệp trong giai đoạn đầu phát triển các giải pháp khí hậu và nâng cao khả năng thu hút đầu tư.

Tại Hội nghị COP29, các quốc gia phát triển đã đồng thuận tăng cường tài chính khí hậu cho các nước đang phát triển, đặt mục tiêu mới là 300 tỷ USD mỗi năm vào năm 2035, cao hơn so với mục tiêu trước đó là 100 tỷ USD. Tuy nhiên, con số này vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu. Các nhà lãnh đạo toàn cầu nhấn mạnh rằng các bên trong khu vực công và tư nhân, bao gồm chính phủ, doanh nghiệp và các tổ chức tài chính, cần hợp tác để huy động 1,3 nghìn tỷ USD mỗi năm vào năm 2035.

Mô hình của P4G, cung cấp tài trợ giai đoạn đầu và hỗ trợ kỹ thuật, phù hợp với nhu cầu cấp thiết trong việc huy động đầu tư cho khí hậu. Bằng cách lấp đầy khoảng trống tài chính ở giai đoạn đầu, các doanh nghiệp khởi nghiệp có thể thu hút thêm vốn và thúc đẩy sự thay đổi trong các lĩnh vực then chốt. Đến năm 2027, các đối tác này đặt mục tiêu huy động tổng cộng 42 triệu USD đầu tư, tạo ra hơn 4.500 việc làm mới, mang lại lợi ích cho khoảng 830.000 người, giảm hoặc tránh phát thải khoảng 450.000 tấn carbon.

“Các doanh nghiệp khởi nghiệp có thể đóng vai trò xúc tác trong việc thúc đẩy chuyển đổi khí hậu, tuy nhiên họ vẫn đang thiếu hụt nghiêm trọng về tài chính,” bà McGuckin cho biết. “Với sự hỗ trợ chuyên biệt từ P4G, các doanh nghiệp này sẽ mở rộng các giải pháp thích ứng và giảm thiểu có khả năng đầu tư, không chỉ tăng cường khả năng chống chịu ở các khu vực dễ bị tổn thương bởi khí hậu mà còn tạo ra con đường cho tăng trưởng kinh tế bền vững và đầu tư từ khu vực tư nhân.”

P4G kết nối các doanh nghiệp khởi nghiệp giai đoạn đầu với các tổ chức phi lợi nhuận và chuyên gia kỹ thuật, giúp họ củng cố hiểu biết về thị trường, chứng minh mô hình kinh doanh và chiến lược Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG) để làm cho các giải pháp của họ hấp dẫn hơn đối với các nhà đầu tư. Các đối tác mới của P4G sẽ tập trung nỗ lực tại Colombia, Ethiopia, Indonesia, Kenya, Nam Phi và Việt Nam.

Kể từ khi ra mắt vào năm 2018, P4G đã đánh giá hơn 1.000 hồ sơ và tài trợ cho 119 đối tác, qua đó huy động tổng cộng hơn 526 triệu USD đầu tư trong các lĩnh vực liên quan. Các sáng kiến này đã tạo ra hơn 14.000 việc làm và giúp ngăn chặn hơn 11,6 triệu tấn khí thải carbon. Các đối tác của P4G tập trung cung cấp sản phẩm và dịch vụ trong các lĩnh vực nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm thất thoát và lãng phí thực phẩm, tăng cường khả năng chống chịu nguồn nước, giao thông không phát thải và năng lượng tái tạo.

P4G hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp khí hậu giai đoạn đầu tại các thị trường mới nổi và các nền kinh tế đang phát triển để giúp họ sẵn sàng tiếp cận đầu tư. Tổ chức này cung cấp các khoản tài trợ và hỗ trợ kỹ thuật cho các doanh nghiệp, đồng thời kết nối họ với các nền tảng hợp tác công - tư cấp quốc gia nhằm giúp họ điều hướng thị trường.



THỊ TRƯỜNG CARBON: ĐỘNG LỰC MỚI NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH DOANH NGHIỆP

Nguồn: Vietnam Investment Review

Tại Diễn đàn Thị trường Carbon Việt Nam năm 2025 tổ chức tại Hà Nội, các chuyên gia khẳng định mục tiêu đạt phát thải ròng bằng không vào năm 2050 của Việt Nam không chỉ khả thi nhờ vào sự hợp tác mạnh mẽ trong nước và quốc tế, mà còn là một cánh cửa chiến lược để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và thúc đẩy quan hệ đối tác toàn cầu.

Diễn đàn được tổ chức bởi Cục Biến đổi khí hậu thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (MARD), phối hợp với Cơ quan Phát triển và Hợp tác Thụy Sĩ (SDC) và Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC). Tiến sĩ Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu, nhấn mạnh rằng cam kết của Việt Nam đối với mục tiêu phát thải ròng bằng không vào năm 2050 là một mục tiêu đầy tham vọng nhưng hoàn toàn có thể đạt được. Tuy nhiên, ông cũng lưu ý rằng để thực hiện được mục tiêu này, cần có một quá trình chuyển đổi năng lượng mạnh mẽ hơn, phát triển công nghệ thấp phát thải và thực hiện một loạt các hành động khác.

Ông Tăng Thế Cường cho biết: “Xây dựng và phát triển thị trường carbon là một bước đi chiến lược hướng tới tăng trưởng xanh và đạt được mục tiêu phát thải ròng bằng không.” Ông cũng nhấn mạnh rằng để đảm bảo hiệu quả của thị trường carbon, Việt Nam cần nhanh chóng hoàn thiện khung pháp lý, ban hành nghị định về sàn giao dịch carbon, thiết lập tiêu chuẩn tín chỉ carbon và đầu tư vào đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực này.

Vào tháng 1 vừa qua, kế hoạch xây dựng và phát triển thị trường carbon Việt Nam đã được phê duyệt, với lộ trình chia thành ba giai đoạn chính. Giai đoạn đầu, trước tháng 6, tập trung vào việc phát triển khung pháp lý và hạ tầng kỹ thuật; giai đoạn hai, từ tháng 6 đến cuối năm 2028, sẽ thử nghiệm cơ chế thị trường; và giai đoạn cuối, bắt đầu từ năm 2029, thị trường sẽ vận hành trên quy mô toàn quốc.

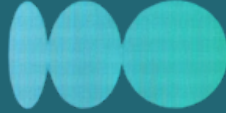
Để triển khai hiệu quả kế hoạch này, Cục Biến đổi khí hậu đang làm việc chặt chẽ với Bộ Tài chính để soạn thảo nghị định về nền tảng giao dịch carbon trong nước, cũng như các quy định về giao dịch carbon quốc tế theo khuôn khổ Hiệp định Paris.

Song song với đó, các nỗ lực thúc đẩy thị trường carbon tự nguyện đang được tăng cường, nhằm khuyến khích sự tham gia chủ động từ khu vực tư nhân. Nhiều doanh nghiệp, đặc biệt là trong lĩnh vực tài chính xanh và các dự án bền vững, đã bắt đầu tích cực tham gia vào lĩnh vực này.

Cũng tại diễn đàn, Cục Biến đổi khí hậu và IFC đã công bố một báo cáo về sự sẵn sàng của các doanh nghiệp Việt Nam tham gia vào thị trường carbon, bao gồm các lĩnh vực sản xuất gạo, chế biến thực phẩm và đồ uống, chăn nuôi, và quản lý chất thải.

Kết quả cho thấy hầu hết các doanh nghiệp được khảo sát nhận thức rằng các nỗ lực giảm khí nhà kính có thể được chuyển đổi thành các dự án tín chỉ carbon, mang lại lợi ích môi trường và tiềm năng doanh thu.

Tiến sĩ Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phát biểu tại diễn đàn. Ảnh: IFC


**Viet Nam
Carbon
Market**



DOANH NGHIỆP ĐƯỢC TRAO TIỀN TỶ TỪ LIÊN KẾT TRỒNG LÚA GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

Chương trình khuyến khích và thu hút sự tham gia của các doanh nghiệp trong chuỗi giá trị lúa gạo để đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ sản xuất lúa tiến bộ trên quy mô lớn, mang lại giá trị kinh tế cao hơn cho nông hộ, nâng cao chất lượng lúa gạo, đồng thời giảm phát thải khí nhà kính. Kết quả cho thấy, lợi nhuận trung bình của nông hộ đạt 59.04%, tổng lượng giảm phát thải gần 27.162 tấn CO2 tương đương (CO2e)...

Nguồn: Tổng hợp

NÔNG HỘ

1.719

triển khai quy trình sản
xuất lúa bền vững

TỔNG DIỆN TÍCH DỰ ÁN

6.166

hectares

12

HỢP TÁC XÃ

& 27

TỔ
HỢP TÁC

59.04%

lợi nhuận trung bình của nông hộ

Tổng lượng
giảm phát thải
toàn dự án

27.162

tấn CO2

Tổng số tiền thưởng

3.18

tỷ đồng

8

doanh nghiệp
được vinh danh



ĐỀ XUẤT 4 LĨNH VỰC SẼ THỬ NGHIỆM KINH TẾ TUẦN HOÀN ĐƯỢC ƯU ĐÃI HỖ TRỢ VỐN XANH, ĐẤT ĐAI

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang lấy ý kiến góp ý với dự thảo Nghị định về cơ chế thử nghiệm phát triển kinh tế tuần hoàn trong đó đề xuất **4 lĩnh vực được phép thử nghiệm** tại cơ chế thử nghiệm phát triển kinh tế tuần hoàn gồm: **Nông, lâm nghiệp và thủy sản; Công nghiệp; Năng lượng tái tạo; Vật liệu xây dựng.**

Dự thảo đề xuất 6 chính sách trong Cơ chế thử nghiệm gồm: Chính sách khu công nghiệp, khu kinh tế; phân loại xanh; giới thiệu công nghệ, chuyển giao công nghệ; tín dụng xanh, trái phiếu xanh; hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực và đất đai.

Theo đó, dự án kinh tế tuần hoàn tham gia Cơ chế thử nghiệm có các cấu phần công nghiệp-năng lượng và dịch vụ với tổng tỷ trọng ít nhất 50% trong tổng doanh thu được phép thực hiện trong khu công nghiệp, khu kinh tế và được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định về khu công nghiệp, khu kinh tế.

Chính sách phân loại xanh là cơ sở để cân nhắc, xác định mức độ ưu đãi. Phân loại xanh đối với dự án kinh tế tuần hoàn tham gia Cơ chế thử nghiệm bao gồm: Dự án kinh tế tuần hoàn toàn phần và dự án kinh tế tuần hoàn bán phần.

Đối với các dự án kinh tế tuần hoàn tham gia Cơ chế thử nghiệm được nhận chuyển giao công nghệ được nhà nước miễn thuế nhập khẩu, chuyển giao trang thiết bị công nghệ phục vụ dự án tham gia cơ chế thử nghiệm, được hưởng chế độ dự án ưu tiên trong việc thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Nguồn: Tổng hợp



Phân loại xanh



Giới thiệu công nghệ, chuyển giao công nghệ



Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực



Đất đai



Khu công nghiệp, khu kinh tế



Tín dụng xanh, trái phiếu xanh



TÀI TRỢ 100.000 USD CHO CÁC STARTUP LĨNH VỰC KINH TẾ TUẦN HOÀN, GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

Ngày 9/1/2025, Chương trình Greenhouse Accelerator (GHAC) của PepsiCo khởi động năm thứ ba tại khu vực Châu Á- Thái Bình Dương dành cho các công ty khởi nghiệp chuyên sâu trong các lĩnh vực nông nghiệp bền vững, kinh tế tuần hoàn và giảm phát thải khí nhà kính.

Mỗi công ty khởi nghiệp khi vào đến vòng chung kết sẽ nhận được khoản tài trợ (không yêu cầu quy đổi cổ phần) trị giá 20.000 USD và nhận được sự cố vấn trực tiếp từ các lãnh đạo PepsiCo, cùng cơ hội trình bày các giải pháp tại vòng chung kết. Công ty đạt kết quả cao nhất sau khi trình bày tại sự kiện chung kết trước các lãnh đạo PepsiCo và các nhà đầu tư sẽ nhận thêm khoản tài trợ trị giá 100.000 USD.

Theo báo cáo đánh giá mức độ thực hành các chính sách Môi trường- Xã hội- Quản trị (ESG) trong doanh nghiệp do Bộ Kế hoạch và Đầu tư và USAID thực hiện, **trên 40% doanh nghiệp vừa và xấp xỉ 50% doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ tại Việt Nam chưa tiếp cận đến khái niệm ESG**. Điều này cho thấy còn nhiều **thách thức trong việc thúc đẩy** khối doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME) **tích hợp các mục tiêu ESG vào chiến lược kinh doanh**.

Trong bối cảnh đó, chương trình GHAC khẳng định cam kết thúc đẩy các công nghệ đột phá cho phát triển bền vững. Cụ thể, chương trình cung cấp hướng dẫn, cố vấn chuyên sâu để hỗ trợ các SME đạt được tăng trưởng trong kinh doanh cũng như các mục tiêu ESG.

Chương trình năm 2025 tập trung vào ba lĩnh vực chính: kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp bền vững và ứng phó biến đổi khí hậu. Thông qua thúc đẩy năng lượng tái tạo, giảm tác động tới môi trường, và cải thiện các phương pháp canh tác, GHAC tạo điều kiện cho các công ty khởi nghiệp cung cấp các giải pháp sáng tạo cho phép nhân rộng quy mô.

Nguồn: Tổng hợp



Startup Alternô nhận danh hiệu quán quân của chương trình quán quân của chương trình Greenhouse Accelerator phiên bản khu vực châu Á - Thái Bình Dương (APAC) năm 2024.

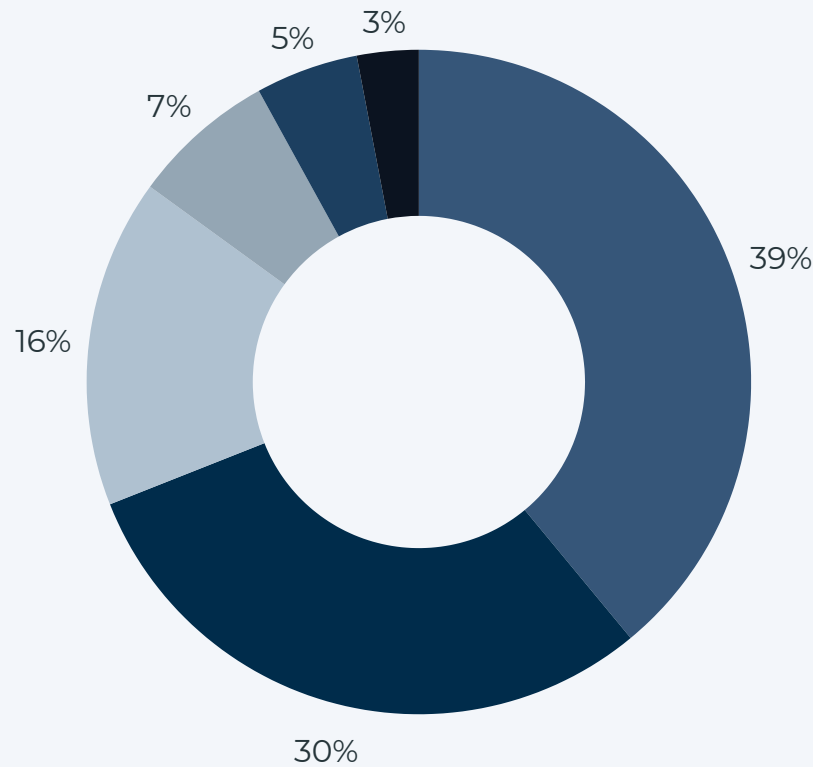
A person wearing a white lab coat and a white surgical mask is holding a large, dense pile of shredded white paper. The person's hands are visible, and they are wearing a white glove on their left hand. The background is blurred, showing some yellow and red objects.

CHUYỂN ĐỔI

bắt đầu từ những

LỰA CHỌN

THỰC TRẠNG THỰC HÀNH ESG CỦA DOANH NGHIỆP VIỆT NAM



- Doanh nghiệp chưa từng nghe nói đến ESG
- Doanh nghiệp chưa từng nghe nói đến ESG, nhưng đang thực hành về chủ đề môi trường, xã hội và quản trị
- Doanh nghiệp đang tìm hiểu về ESG
- Doanh nghiệp đang xây dựng chiến lược thực hành ESG
- Doanh nghiệp đã có chiến lược và cam kết thực hành ESG, nhưng chưa có kế hoạch triển khai cụ thể
- Doanh nghiệp đã có kế hoạch và đang thực hành ESG tại doanh nghiệp

Khảo sát được thực hiện dựa trên dữ liệu từ 1.019 doanh nghiệp Việt Nam thuộc các lĩnh vực và quy mô khác nhau ở sáu vùng kinh tế (cách phân chia vùng kinh tế theo Nghị quyết số 81/2023/QH15), bao gồm: vùng trung du và miền núi phía Bắc, vùng đồng bằng sông Hồng, vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung, vùng Tây Nguyên, vùng Đông Nam Bộ, vùng đồng bằng sông Cửu Long; đặc biệt tập trung vào các doanh nghiệp có vốn sở hữu trong nước từ 51% trở lên.

Khảo sát được thực hiện bởi Cục Phát triển Doanh nghiệp (AED), Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI), thông qua Dự án Tăng cường năng lực cạnh tranh khu vực tư nhân Việt Nam (IPSC) do Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) tài trợ, Cục Phát triển Doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư là chủ dự án, trong thời gian từ tháng 05/2024 tới hết tháng 07/2024.

Kết quả chỉ ra **39% doanh nghiệp tham gia khảo sát chưa từng biết đến khái niệm ESG**, tập trung chủ yếu ở các lĩnh vực Khai thác tài nguyên, khoáng sản (59%), Y tế và sức khỏe (53%), và Du lịch, lưu trú và ăn uống (51%). Tuy còn nhiều doanh nghiệp vẫn xa lạ với khái niệm ESG, một số lĩnh vực cho thấy doanh nghiệp đã cố gắng cải thiện nhận thức về vấn đề này. Ví dụ, lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thể hiện sự quan tâm đáng kể đến việc áp dụng các nguyên tắc ESG, với 58% doanh nghiệp đang tìm hiểu về chủ đề này. 36% doanh nghiệp trong lĩnh vực Giao thông vận tải cho biết dù chưa từng tiếp cận khái niệm, nhưng đã bắt đầu thực hành liên quan đến các vấn đề môi trường, xã hội và quản trị. Đặc biệt, nhóm lĩnh vực Khác, **bao gồm các tổ chức thuộc lĩnh vực Tài chính ngân hàng và Bất động sản, đang dẫn đầu trong việc xây dựng chiến lược và triển khai kế hoạch thực hiện ESG**. Cụ thể, 19% doanh nghiệp trong nhóm lĩnh vực này đã có kế hoạch và đang thực hành các nguyên tắc ESG, vượt trội so với nhóm xếp sau là Giao thông vận tải với 7% doanh nghiệp cho biết đang thực hành ESG.

DOANH NGHIỆP ĐANG GẶP KHÓ KHĂN GÌ TRONG VIỆC THỰC HÀNH ESG?

Kết quả khảo sát cho thấy các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong việc thực hành ESG ở nhiều khía cạnh như thông tin, nguồn vốn, nhân sự có chuyên môn, v.v. Trong đó, ba khó khăn lớn nhất các doanh nghiệp đối mặt là: không có hoặc thiếu thông tin về ESG, thiếu các chương trình về giới thiệu và đào tạo ESG, và chưa có chính sách cụ thể từ Chính phủ về ESG.

Số liệu dựa trên báo cáo đánh giá mức độ thực hành kinh doanh bền vững của doanh nghiệp Việt Nam theo khung môi trường, xã hội, quản trị (ESG) năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

60%

**không có hoặc
thiếu thông tin
về ESG**



18%

**gặp khó khăn
trong việc
công bố và
báo cáo thực
hành ESG**



23%

**gặp khó khăn
trong việc tìm
nguồn tài chính
đầu tư vào thực
hành ESG**



31%

**chưa có chính
sách cụ thể từ
Chính phủ về
thực hành ESG**



22%

**gặp khó khăn
trong việc tuyển
dụng và đào tạo
nhân sự có
chuyên môn về
thực hành ESG**



24%

**thiếu sự hỗ trợ từ
Chính phủ, các tổ
chức phát triển,
hay đối tác trong
việc thực hành
ESG**



53%

**thiếu các
chương trình
giới thiệu và
đào tạo về ESG**



ĐẦU TƯ CHO MÔI TRƯỜNG LÀ ĐẦU TƯ CHO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Là trung tâm phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, TP.HCM có một đội ngũ doanh nghiệp hùng mạnh và đông đảo nhất cả nước. Việc **chuyển đổi xanh** không chỉ **mang tính sống còn của cộng đồng doanh nghiệp** nơi đây, mà còn **ảnh hưởng đến sự phát triển chung của nền kinh tế đất nước**, trong đó có phát triển xanh và bền vững.

Phát biểu tại một diễn đàn về chủ đề kinh tế xanh và trách nhiệm của nhà sản xuất, Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Công Thành đã cho rằng nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp về chuyển đổi xanh, kinh doanh bền vững, bảo vệ môi trường đang ngày một nâng cao. Nhiều doanh nghiệp đã và đang **lấy kinh doanh xanh là chiến lược và là lợi thế cạnh tranh**.

Tuy nhiên, lãnh đạo Bộ này cũng thừa nhận sự thay đổi đó mới chủ yếu diễn ra ở khu vực doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp FDI, còn khối doanh nghiệp vừa và nhỏ chưa có sự quan tâm đúng mức. “Làm sao để doanh nghiệp hiểu rằng **‘đầu tư cho môi trường là đầu tư cho phát triển bền vững’**, huy động được nhiều nguồn lực xã hội, cũng như sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế”, ông Thành nhấn mạnh.

Là trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước, TP.HCM đã xác định tăng trưởng xanh, phát triển xanh là chiến lược phát triển tương lai với mục tiêu giảm phát thải 10% vào năm 2030. Cùng với hàng loạt chương trình, sáng kiến phát triển xanh, những chính sách tích cực và thiết thực, TP.HCM đã, đang và tiếp tục **khuyến khích cộng đồng doanh nghiệp chuyển đổi xanh**, từng bước đưa TP.HCM trở thành một địa chỉ xanh đúng nghĩa.

Nguồn: Tổng hợp

200 DOANH NGHIỆP SẴN SÀNG THAM GIA THỊ TRƯỜNG CARBON THÍ ĐIỂM

Khoảng 200 doanh nghiệp trong các ngành thép, xi măng và nhiệt điện sẽ tham gia thị trường carbon thí điểm, dự kiến triển khai trong ba năm bắt đầu từ tháng 6 năm nay. Thông tin này được ông Nguyễn Tuấn Quang, Phó Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu, chia sẻ tại buổi hội thảo tư vấn diễn ra ngày 16 tháng 4 tại Hà Nội, do Đối tác Chuyển đổi Năng lượng Đông Nam Á (ETP) và Cục Biến đổi khí hậu thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường phối hợp tổ chức.

Buổi hội thảo nằm trong khuôn khổ hỗ trợ kỹ thuật đánh giá tác động của giao dịch khí nhà kính (GHG) và tín chỉ carbon tại Việt Nam, do Văn phòng Dịch vụ Dự án Liên Hợp Quốc tài trợ theo khuôn khổ ETP, nhằm hỗ trợ Cục Biến đổi khí hậu phát triển thị trường carbon của Việt Nam.

Tại hội thảo, ban tổ chức đã cập nhật về các quy định và lộ trình phát triển thị trường carbon trong nước giai đoạn thí điểm, đồng thời thảo luận về kinh nghiệm quốc tế trong việc lựa chọn phương án quản trị và đánh giá tác động đối với hệ thống giao dịch phát thải (ETS), cũng như các bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

Ông Nguyễn Tuấn Quang cho biết: “Các phương án thiết kế thị trường ETS cần đảm bảo tính phù hợp và khả thi của các kịch bản liên quan đến phạm vi các ngành tham gia, xác định tổng hạn ngạch phát thải, và đặc biệt là phương pháp phân bổ hạn ngạch ban đầu (như phân bổ miễn phí, đấu giá hoặc kết hợp với tỷ lệ cụ thể) cho các cơ sở trong giai đoạn thí điểm, dựa trên các phân tích tác động đã thực hiện.”

Ông cũng cho biết thêm: “Trong giai đoạn thí điểm, chỉ có các cơ sở quy mô lớn trong lĩnh vực sản xuất thép, xi măng và nhiệt điện sẽ được đưa vào thị trường carbon, với khoảng 200 doanh nghiệp tham gia. Trong các giai đoạn tiếp theo, dự kiến các doanh nghiệp từ các ngành khác sẽ được đưa vào thị trường.”

Để vận hành hiệu quả thị trường carbon thí điểm, các chuyên gia nhấn mạnh cần xem xét kỹ lưỡng các phương án thiết kế và quản lý thị trường, đánh giá tác động của từng phương án và lựa chọn cách tiếp cận tối ưu để cân bằng giữa nhu cầu phát triển kinh tế và mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính.

Ông John Robert Cotton, Phó Giám đốc ETP, cho biết: “Việc đánh giá tác động của thị trường carbon sẽ là nền tảng quan trọng để xây dựng hệ thống giao dịch phát thải trong nước. Điều này sẽ góp phần giúp Việt Nam đạt được mục tiêu phát thải ròng bằng không vào năm 2050. Đánh giá tác động sẽ cung cấp các thông số, chỉ số và công cụ đo lường, giúp Việt Nam triển khai giai đoạn thí điểm của thị trường carbon từ năm 2025 đến 2028, sau đó là triển khai chính thức.”

Theo các đề xuất từ Green Climate Innovation (GreenCIC), công ty tư vấn của dự án, có 10 bước để thiết kế và vận hành thị trường carbon, với ba thành phần cốt lõi, bao gồm phạm vi, thiết lập hạn ngạch phát thải và phân bổ hạn ngạch. Về phạm vi, các chuyên gia của GreenCIC nhấn mạnh tầm quan trọng của việc lựa chọn các ngành/thành phần tham gia vào ETS, đảm bảo sự cân bằng giữa mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính và tăng trưởng kinh tế. Công ty này cũng khuyến nghị phương pháp tiếp cận dựa trên hai yếu tố chính, đó là cường độ phát thải và cường độ thương mại.

Trong khuôn khổ nghiên cứu do ETP tài trợ, nhóm chuyên gia của GreenCIC đã thực hiện đánh giá tác động của ETS trên quy mô 114 doanh nghiệp, bao gồm 56 cơ sở sản xuất clanhke, 27 cơ sở sản xuất thép thô và 31 cơ sở nhiệt điện, chiếm khoảng 43% tổng lượng phát thải khí nhà kính của cả nước từ năm 2020 đến 2022. Kết quả cho thấy việc triển khai ETS có thể giảm đáng kể chi phí tuân thủ của các doanh nghiệp trong việc thực hiện cam kết giảm phát thải theo NDC.

Nguồn: Vietnam Investment Review

START-UP VIỆT THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ TUẦN HOÀN

Sau hơn bảy tháng triển khai, chương trình Tăng tốc Hướng tới Không rác thải (Towards Zero Waste Accelerator) đã kết thúc bằng sự kiện Demo Day diễn ra vào ngày 4 tháng 4 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, 10 startup xanh được lựa chọn đã trình bày các mô hình kinh doanh tuần hoàn của mình trước hơn 100 chuyên gia tư vấn, doanh nghiệp và tổ chức.

Sáng kiến này được hỗ trợ bởi Bộ Hợp tác Kinh tế và Phát triển Liên bang Đức (BMZ) thông qua Tổ chức Hợp tác Phát triển Đức (GIZ), nằm trong khuôn khổ chương trình toàn cầu “Go Circular”. BambuUP và Schoolab Asia là các đối tác triển khai địa phương tại Việt Nam.

Phát biểu tại sự kiện, bà Mira Nagy, Giám đốc triển khai chương trình Go Circular tại Việt Nam, cho biết chương trình tăng tốc này dựa trên kinh nghiệm toàn cầu của GIZ trong việc hỗ trợ các sáng kiến kinh tế tuần hoàn. “Đây cũng là một phần của mối quan hệ hợp tác lâu dài giữa Việt Nam và Đức, kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao trong năm nay. Các startup tham gia sự kiện thể hiện sự sáng tạo, cam kết và khả năng thích ứng, tái thiết cách chúng ta sản xuất và tiêu dùng hướng tới một tương lai bền vững. Những nhà sáng lập này đại diện cho nhiều mô hình kinh doanh tuần hoàn, từ giảm thiểu chất thải đến chuỗi cung ứng bền vững và các phương pháp kinh tế mới, giải quyết các lĩnh vực đa dạng như nhựa, dệt may, hữu cơ và điện tử,” bà Nagy chia sẻ.

Sự kiện Demo Day đánh dấu một cột mốc quan trọng, với các startup được chọn trình bày tiến trình của mình trước các nhà đầu tư, đại diện chính phủ và các nhà lãnh đạo ngành. Sự kiện được tổ chức phối hợp với Saigon Innovation Hub thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, cũng giới thiệu năm startup nổi bật từ Cuộc thi Đổi mới Sáng tạo Xanh. Hoạt động Bình chọn cộng đồng cho phép người tham dự bầu chọn bài thuyết trình startup yêu thích nhất. Sau 15 bài thuyết trình, ba startup được trao giải “Startup bền vững được yêu thích nhất tại Demo Day” là Wesolife, Enfarm và Lemit Foods.

Chương trình Tăng tốc Hướng tới Không rác thải là một chương trình toàn diện, thực tiễn nhằm mở rộng các giải pháp tiên phong đóng góp vào nền kinh tế tuần hoàn của Việt Nam. Trong số hơn 100 đơn đăng ký, 10 startup đã được chọn vì công việc đổi mới trong việc giảm thiểu chất thải dệt may, nhựa và hữu cơ trên các lĩnh vực bao gồm nông nghiệp và thủy sản.



Bà Mira Nagy – Giám đốc triển khai Chương trình Go Circular tại Việt Nam, đại diện GIZ – chia sẻ về ý nghĩa của dự án Hướng tới Không rác thải. Ảnh: VIR

Wesolife cung cấp công nghệ sử dụng điện phân để sản xuất clo từ nước biển, cung cấp giải pháp xử lý nước an toàn, không hóa chất cho người nuôi tôm. Enfarm cung cấp giải pháp cảm biến đất dựa trên AI giúp giảm lãng phí phân bón và cải thiện năng suất canh tác đồng thời giảm thiểu tác động môi trường. Lemit Foods là một doanh nghiệp công nghệ thực phẩm biến mứt non thành các sản phẩm thực vật có giá trị cao như pate mứt và chả giò.

Một số thỏa thuận hợp tác đã được ký kết trong sự kiện, tập trung vào việc giảm thiểu chất thải dệt may và cải thiện khả năng tiếp cận thị trường cho các giải pháp chất thải hữu cơ. Bà Nguyễn Hương Quỳnh, Giám đốc điều hành BambuUP, một trong những đối tác triển khai chương trình, nhấn mạnh những thành tựu của sáng kiến. “Từ 120 đơn đăng ký, 10 giải pháp đổi mới đã được chọn từ bảy tỉnh và thành phố, bao gồm năm dự án do phụ nữ lãnh đạo. Trong suốt chương trình, đã có 16 hội thảo chuyên sâu được tổ chức, tiếp cận hơn 880.000 người thông qua mạng xã hội,” bà Quỳnh cho biết.

Nguồn: Vietnam Investment Review

YARA VIỆT NAM HỢP TÁC THỨC ĐẨY NÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG TẠI TÂY NGUYÊN

Nguồn: Tổng hợp

Sự kiện giới thiệu dự án "Xây dựng mô hình sử dụng phân bón hữu cơ trong sản xuất sầu riêng bền vững" được phối hợp tổ chức bởi Cục Bảo vệ Thực vật, Viện Thổ nhưỡng Nông hóa và Yara Việt Nam, diễn ra ngày 30/11 tại Trung tâm Chuyển giao Kiến thức Yara tại Tây Nguyên. Đây là một trong nhiều hoạt động thuộc chương trình hợp tác theo phương thức đối tác công tư (PPP) giữa Cục Bảo vệ Thực vật, Viện Thổ nhưỡng Nông hóa và Công ty TNHH Yara Việt Nam, thể hiện qua bản ghi nhớ hợp tác giai đoạn 2024 - 2026.

Bản ghi nhớ xác nhận cam kết chung của các bên trong phát triển nông nghiệp bền vững tại Việt Nam, tập trung vào mô hình canh tác ứng dụng nguyên tắc "5 đúng" và kết hợp phân bón hữu cơ với phân khoáng. Dự án sẽ bắt đầu với mô hình sầu riêng bền vững tại Đắk Lắk và có kế hoạch mở rộng ra các cây trồng chủ lực khác tại Tây Nguyên và toàn quốc.

Dự án "Xây dựng mô hình sử dụng phân bón hữu cơ trong sản xuất sầu riêng bền vững" đang được triển khai tại huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. Theo đó, Công ty TNHH Yara Việt Nam phối hợp cùng với Cục Bảo vệ Thực vật và Viện Thổ nhưỡng Nông hóa thực hiện mô hình so sánh và đối chiếu với phương thức canh tác và quản lý dinh dưỡng cây trồng truyền thống tại địa phương.



Bà Trần Ngọc Thanh Trúc, Tổng giám đốc Công ty TNHH Yara Việt Nam, chia sẻ: "Với vai trò là tập đoàn đa quốc gia đi đầu về công nghệ sản xuất và ứng dụng phân bón trong phát triển nông nghiệp bền vững, Yara Việt Nam sẽ tăng cường hoạt động tập huấn nâng cao năng lực cho nông dân; hỗ trợ chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm cho cán bộ nông nghiệp về kỹ thuật canh tác, quản lý sức khỏe đất và dinh dưỡng cây trồng".



Yara đang tập trung vào mục tiêu "Kiến tạo môi trường xanh vì tương lai lương thực bền vững" với ba trọng tâm: trung hòa khí hậu, nông nghiệp tái tạo và phát triển thịnh vượng. Tại Việt Nam, Yara chú trọng nông nghiệp tái tạo với các giải pháp bảo vệ đất, gia tăng đa dạng sinh học và tối ưu hóa tài nguyên nước. Các sản phẩm phân bón của Yara giúp cải thiện cấu trúc đất, giảm tác động môi trường và nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng nhờ công nghệ phân tích sức khỏe đất và khuyến nghị bón phân chính xác.

– Bà Trần Ngọc Thanh Trúc
Tổng giám đốc Công ty TNHH Yara Việt Nam

**Khi CHÍNH SÁCH
mở đường,**

**CƠ HỘI
sẽ xuất hiện**



THỦ TƯỚNG YÊU CẦU CÓ NGAY GIẢI PHÁP THÍCH ỨNG VỚI CHÍNH SÁCH XANH TỪ EU

EU là thị trường xuất khẩu lớn thứ 3 của Việt Nam. Thỏa thuận Xanh được thông qua năm 2020, với nhiều chính sách ngày một chặt chẽ, nhằm giảm 55% phát thải vào năm 2030 và đạt trung hòa carbon vào năm 2050. Chỉ thị báo cáo phát triển bền vững của doanh nghiệp (Corporate Sustainability Reporting Directive – CSRD) là một trong những chính sách tác động mạnh tới doanh nghiệp Việt, khi yêu cầu các doanh nghiệp EU công bố báo cáo phát triển bền vững trong toàn bộ chuỗi cung ứng.

Bên cạnh đó, Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (The EU's Carbon Border Adjustment Mechanism - CBAM) áp thuế carbon với tất cả hàng hóa nhập khẩu vào thị trường các nước thành viên dựa trên cường độ phát thải khí nhà kính tại nước sản xuất.

Với thách thức mới, **Thủ tướng yêu cầu** các Bộ, ngành, địa phương cùng doanh nghiệp chủ động triển khai các giải pháp **thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, sản xuất, tiêu dùng bền vững, thương mại bền vững**.

Bên cạnh việc hoàn thiện chính sách phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế, Thủ tướng yêu cầu Bộ trưởng Công Thương ưu tiên nghiên cứu quy định, tiêu chuẩn liên quan kinh tế tuần hoàn, thiết kế sinh thái. Đồng thời, Bộ này cần nghiên cứu các quy định về hàm lượng tái chế với một số vật liệu, đáp ứng các quy định, tiêu chuẩn quốc tế.

Ngoài ra, Thủ tướng cũng yêu cầu các Bộ trưởng, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành, Chủ tịch hiệp hội ngành hàng hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi xanh, từ hướng dẫn xây dựng báo cáo phát triển bền vững, thực hành ESG (môi trường, xã hội, quản trị), đến áp dụng mô hình bền vững, tuần hoàn.

Nguồn: Tổng hợp



Việt Nam



Thái Lan



Malaysia



Indonesia

KHÍ THẢI CARBON: CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á ĐANG LÀM GÌ?

Một số nước trong khu vực Đông Nam Á đã cho thấy quyết tâm đưa khí thải carbon vào danh mục cần đóng thuế nhằm chống biến đổi khí hậu và khuyến khích các công ty trong nước giảm phát thải carbon và gia tăng khả năng cạnh tranh bền vững.

Cuối tháng 1 vừa qua, chính phủ **Thái Lan** đã thông qua quy định thu thuế khí thải carbon. Quy định này có hiệu lực ngay trong tháng 3 cùng năm. Các công ty sản xuất xăng và nhiên liệu hàng không sẽ phải **nộp mức thuế 200 baht** (khoảng 6 USD) trên mỗi tấn khí thải carbon dioxide (CO₂) ngay khi vừa xuất xưởng.

Trong khi đó, **Malaysia** lên kế hoạch **thu thuế carbon** đối với **ngành thép và năng lượng** vào năm 2026. Mức thuế cụ thể vẫn chưa được công bố. Trong một bài phát biểu vào cuối năm ngoái, Thủ tướng Anwar Ibrahim cho biết doanh thu từ thuế sẽ được dùng để tài trợ phát triển công nghệ trong lĩnh vực môi trường.

Indonesia cũng dự kiến thu thuế carbon ngay trong năm nay. Đạo luật thu **mức thuế 30.000 rupiah** (khoảng 1,8 USD) trên mỗi tấn khí thải đã được ban hành vào năm 2021 nhưng đã bị trì hoãn nhiều lần.

Vào năm 2025, thuế carbon của **Singapore** là **25 đô la Singapore** (18,4 USD) cho một tấn khí thải. Con số này sẽ tăng lên khoảng 50- 80 đô la Singapore (37- 59 USD) cho mỗi tấn vào năm 2030.

Các nước đang phát triển nhấn mạnh trách nhiệm của các nước phát triển trong việc đưa ra các biện pháp ứng phó biến đổi khí hậu. Các nước Đông Nam Á hiện đang tiến hành áp dụng thuế carbon do các chính phủ ý thức được việc cần phải giảm thải carbon trong khu vực.

Ngân hàng Thế giới dự đoán thiên tai sẽ gây thiệt hại 18 tỷ USD cho khu vực ASEAN, tương đương 1% GDP các nước thành viên cứ sau mỗi 100 năm.

Nguồn: Tổng hợp

“

Thuế carbon là loại thuế áp dụng cho khí thải CO₂ bắt nguồn từ việc tiêu thụ nhiên liệu hóa thạch như dầu và than đá. Mỗi quốc gia có một cách đo lường lượng khí thải khác nhau nhưng có chung mục đích là thu thuế để khuyến khích các công ty bảo vệ môi trường và sử dụng tài nguyên bền vững.

”

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CÁC NGÀNH KINH TẾ BIỂN THEO HƯỚNG XANH, CARBON THẤP

Nguồn: Tổng hợp

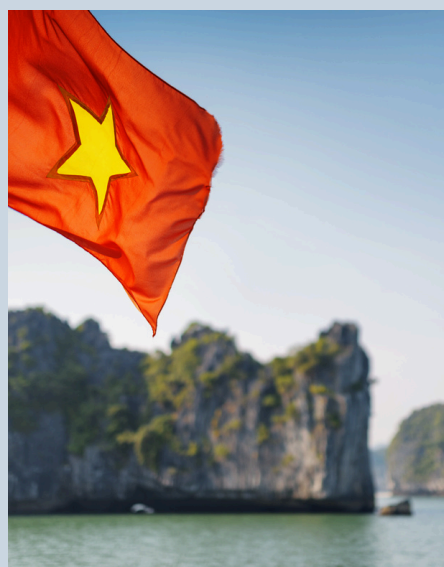
Ngày 27/2/2025, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 37/NQ-CP về Kế hoạch thực hiện Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Kế hoạch nhằm cụ thể hoá quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá, định hướng, giải pháp và các dự án quan trọng quốc gia đã được Quốc hội phê duyệt tại Nghị quyết số 139/2024/QH15 ngày 28/6/2024, triển khai hiệu quả **Quy hoạch không gian biển quốc gia** thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Cùng với đó xác định được lộ trình và nguồn lực thực hiện các chương trình, dự án để thực hiện Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021-- 2030, tầm nhìn đến năm 2050, giải quyết, xử lý các mâu thuẫn, chồng lấn về không gian trong khai thác, sử dụng tài nguyên biển; thúc đẩy phát triển các ngành kinh tế biển, kết cấu hạ tầng biển, ven biển; bảo vệ, bảo tồn các giá trị tự nhiên, di sản văn hoá- lịch sử trên các vùng đất ven biển và vùng biển của Việt Nam...



Xây dựng bộ tiêu chí chính sách phát triển quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch là xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách. Cụ thể, rà soát, sửa đổi Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, các luật và văn bản pháp luật có liên quan để đảm bảo đồng bộ và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo. Xây dựng và triển khai cơ chế điều phối liên ngành về quản lý biển và tổ chức thực hiện Quy hoạch không gian biển quốc gia.



Tăng cường nghiên cứu, phát triển các ngành kinh tế biển mới

Kế hoạch nhấn mạnh nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, nguồn nhân lực và hợp tác quốc tế về biển, đảo.

Cụ thể, sẽ tăng cường nghiên cứu, phát triển các ngành kinh tế biển mới, nhiều tiềm năng (dược liệu biển, y học biển, hóa học biển, các vật liệu mới). Nghiên cứu phát triển ngành công nghiệp thu hồi và lưu trữ khí nhà kính ở các bể trầm tích và cấu trúc địa chất ngoài khơi. Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong các hoạt động phát triển cơ sở hạ tầng ven biển, biển và hải đảo; phát triển các ngành kinh tế biển mới.



KHAI MỞ CƠ HỘI TỶ ĐÔ TỪ CHẤT THẢI KHAI THÁC MỎ TRONG LỘ TRÌNH NET ZERO

31 tỷ tấn chất thải mỏ có thể chuyển hóa thành "bể chứa carbon" chất lượng cao, mang về hàng trăm tỷ USD từ việc bán tín chỉ.

Tính toán trên được công bố tại "Sách trắng: Biến rác mỏ thành cơ hội Net Zero nhiều tỷ USD" do công ty Arca Climate và tổ chức phi lợi nhuận The Climate Agency thực hiện. Arca Climate được thành lập năm 2021 bởi TS Greg Dipple và các nhà địa chất học từ Đại học British Columbia (UBC), được chọn là một trong những công ty công nghệ sạch đáng đầu tư nhất của Canada.

"99% carbon trên Trái Đất không nằm trong không khí, biển hay hệ thực vật, mà trong đá", TS Dipple, giáo sư danh dự tại UBC và đồng sáng lập Arca nói. Ông thêm rằng thu giữ CO₂ từ khí quyền vào đá là hình thức bền vững nhất trên hành tinh.

Nếu tính mỗi tín chỉ giá 100 USD, các mỏ đang hoạt động có tiềm năng thu về 100 tỷ USD mỗi năm khi chuyển hóa 3 tỷ chất thải khai thác thành bể chứa carbon. Với các mỏ đã ngừng hoạt động, lượng rác thải tới 28 tỷ tấn đang bỏ không có tiềm năng thu về thêm 870 tỷ USD (ước tính mỗi kg chất thải thu giữ được 310 gram CO₂).

Cơ hội cho các ngành công nghệ loại bỏ carbon là rất lớn. Ủy ban liên chính phủ về biến đổi khí hậu của Liên Hợp Quốc (IPCC) thừa nhận giải pháp loại bỏ carbon là không thể tránh khỏi để ngăn tình trạng nóng lên toàn cầu ở mức độ nguy hiểm.

Khoáng hóa carbon có tiềm năng trở thành một giải pháp góp phần đạt các mục tiêu về khí hậu toàn cầu, theo Viện Tài nguyên Thế giới (WRI).

Nguồn: Tổng hợp

MIỄN 100% LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ CHO Ô TÔ ĐIỆN

Chính phủ vừa quyết định kéo dài chính sách **miễn 100% lệ phí trước bạ** đối với ô tô điện chạy pin đến hết ngày 28/2/2027, tạo thêm động lực thúc đẩy thị trường "xe xanh" trong nước....

Ngày 1/3/2025 vừa qua, Chính phủ ban hành Nghị định số 51/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/1/2022 của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ. Trong đó, nêu rõ việc ô tô điện chạy pin tiếp tục được miễn 100% lệ phí trước bạ đăng ký lần đầu kể từ ngày 1/3/2025 đến hết ngày 28/2/2027.

Chính sách này không chỉ **giúp giá xe điện cạnh tranh hơn, giảm đáng kể chi phí lăn bánh cho người tiêu dùng** mà còn góp phần quan trọng vào quá trình **chuyển đổi sang phương tiện giao thông thân thiện với môi trường**. Tuy nhiên, điều đó cũng đồng nghĩa với việc xe xăng truyền thống sẽ phải đối mặt với áp lực cạnh tranh ngày càng lớn.

Nguồn: Tổng hợp



XE ĐIỆN CÓ THỂ GIÚP VIỆT NAM TIẾT KIỆM GẦN 500 TỶ USD

Theo báo cáo "Hành trình Bứt phá: Chuyển đổi sang Xe điện tại Việt Nam" do Ngân hàng Thế giới (World Bank) công bố ngày 12/3, Việt Nam đang bước vào một giai đoạn quan trọng trong quá trình chuyển đổi sang xe điện, nhằm hiện thực hóa cam kết đạt mức phát thải ròng bằng không vào năm 2050. Sự thay đổi này không chỉ giúp giảm thiểu khí thải mà còn tạo cơ hội phát triển cho ngành công nghiệp xanh, mở ra một tương lai bền vững hơn cho giao thông Việt Nam.

Báo cáo của Ngân hàng Thế giới chỉ rõ: lĩnh vực giao thông vận tải, đặc biệt là giao thông đường bộ, hiện đang đóng góp 7,2% tổng lượng phát thải khí nhà kính của Việt Nam, tương đương 32,9 triệu tấn CO₂ vào năm 2021. Để giảm lượng phát thải này, Chính phủ Việt Nam đã ban hành Quyết định số 876/QĐ-TTg vào tháng 7/2022, trong đó đặt ra những mục tiêu quan trọng cho quá trình điện hóa giao thông.

Cụ thể, đến năm 2030, có khoảng 50% phương tiện giao thông đô thị và 100% xe buýt, taxi nội đô sẽ sử dụng năng lượng điện. Xa hơn, đến năm 2050, toàn bộ phương tiện giao thông đường bộ dự kiến sẽ chuyển sang sử dụng năng lượng xanh.

Riêng phân khúc xe hai bánh, báo cáo chỉ ra rằng đến năm 2050, nếu Việt Nam theo kịch bản SPS (Sustainable Policy Scenario), lượng dầu thô tương đương tiết kiệm được sẽ là 4.502 thùng; còn theo kịch bản ADS (Accelerated Decarbonization Scenario), con số nhảy vọt lên 6.224 thùng. Với giá dầu quốc tế 80 USD/thùng, điều này tương đương 360 tỷ USD (SPS) hoặc 498 tỷ USD (ADS) không phải chảy ra nước ngoài để mua xăng dầu.

Nguồn: Tổng hợp



Tài liệu Think Green
04.2025 www.riser.vn

*Toàn bộ hình ảnh trong tài liệu được trích từ thư viện của Canva.
Tài liệu được biên soạn với mục đích tham khảo và phi thương mại.*

** Bạn có toàn quyền chia sẻ và sử dụng tài liệu này, nhưng hãy liên hệ với WBS để có thêm nhiều thông tin cập nhật và cơ hội kết nối - hợp tác.*